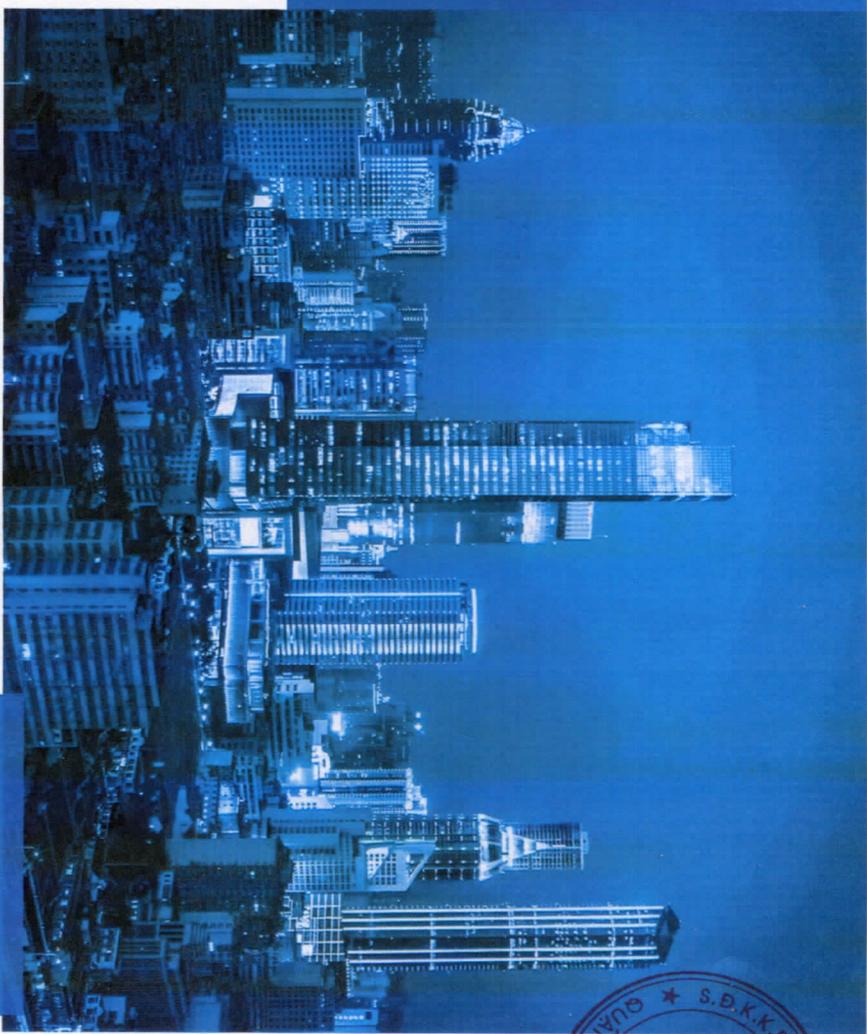


CÔNG TY CỔ PHẦN CHẬP SÁNG

chipsáng

GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ HÀNG ĐẦU



Lô T2-4, Khu Công Nghệ Cao, Đường D1, Phường Hiệp Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh



(028) 39301964



admin@chipsang.vn



www.chipsang.vn

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2021

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát 7
- Thông tin mô hình quản trị và bộ máy quản lý 12
- Định hướng phát triển 15
- Các rủi ro 17

CHƯƠNG 2: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Tình hình hoạt động SXKD 21
- Tổ chức và nhân sự 23
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án 31
- Tình hình tài chính 33
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư 36
- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty 37

CHƯƠNG 3: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁM ĐỐC

- Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 41
- Tình hình tài chính 42
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý 43
- Kế hoạch phát triển trong tương lai 44

CHƯƠNG 4: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động 47
- Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Giám đốc 47
- Các kế hoạch, định hướng của HĐQT 48

CHƯƠNG 5: QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng quản trị 51
- Ban Kiểm soát 55
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban kiểm soát 56

CHƯƠNG 6: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Ý kiến Kiểm toán 61
- Báo cáo tài chính được kiểm toán 63

CHƯƠNG 1: THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát 7
- Thông tin mô hình quản trị và bộ máy quản lý 12
- Định hướng phát triển 15
- Các rủi ro 17

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẬP SÁNG

Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN CHẬP SÁNG
Tên Tiếng anh : Brilliant Chip Joint Stock Company
Tên viết tắt : Brilliant Chip JSC
Vốn điều lệ : 80.290.800.000 đồng
Địa chỉ : Lô T2-4, Khu Công Nghệ Cao, Đường D1, Phường Hiệp Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Số điện thoại : (028) 39301964
Số fax : (028) 3930 1636
Email : admin@chipsang.vn
Website : www.chipsang.vn
Giấy CNDKDN : Số 0304392302 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24/05/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 18/05/2021

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN



- Ngày 24/5/2006, Công ty Cổ phần Chip Săng chính thức được thành lập.
- Tháng 3/2007, đăng ký hoạt động Chi nhánh Tp. HCM; Ban quản lý Khu công nghệ cao cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án xây dựng tòa nhà "Không gian Internet Chip Săng" (Brilliant Chip Internet Space - BCIS).
- Tháng 6/2007, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận Công ty Cổ phần Chip Săng là Công ty đại chúng.

2006 - 2007

- Tháng 10/2010, thành lập Công ty TNHH Sacom - Chip Săng, là chủ đầu tư mới để tiếp tục xây dựng dự án tòa nhà BCIS.
- Tháng 9/2011, thành lập Công ty TNHH Chip Săng và Ashmanov, chuyên nghiên cứu phát triển các giải pháp an toàn bảo mật thông tin, sản phẩm phần mềm ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo đọc hiểu ngôn ngữ tự nhiên và các dịch vụ hỗ trợ quảng cáo trực tuyến.

2010 - 2012

- Tháng 11/2011, phát triển mảng phân phối hàng công nghệ với thương hiệu Gowell.
- Tháng 8/2012, tòa nhà Sacom - Chip Săng chính thức được khai trương và đưa vào hoạt động tại Khu công nghệ cao Tp. Hồ Chí Minh.
- Tháng 10/2012, liên doanh Chip Săng & Ashmanov chính thức khai trương và đưa vào khai thác dịch vụ quảng bá trực tuyến NORON.

2013 - 2016

- Trùng đầu và thực hiện hàng loạt dự án "Hệ thống chiếu sáng tiết kiệm năng lượng" cho các công ty, tập đoàn lớn.

2017 - 2021

- Đến nay, Công ty vẫn giữ nguyên mức vốn điều lệ 80.290.800.000 đồng và không ngừng phấn đấu nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu hoạt động hàng năm được DHDGP giao phó cũng như đảm bảo được các nghĩa vụ đóng góp vào Ngân sách Nhà nước.

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Hoạt động chính của Công ty là:
- Cho thuê văn phòng
 - Mua bán thiết bị điện tử
 - Đại lý dịch vụ viễn thông
 - Phân phối độc quyền sản phẩm Công nghệ cao (Keo tản nhiệt, ...)



ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

Địa bàn hoạt động của Công ty chủ yếu tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh.

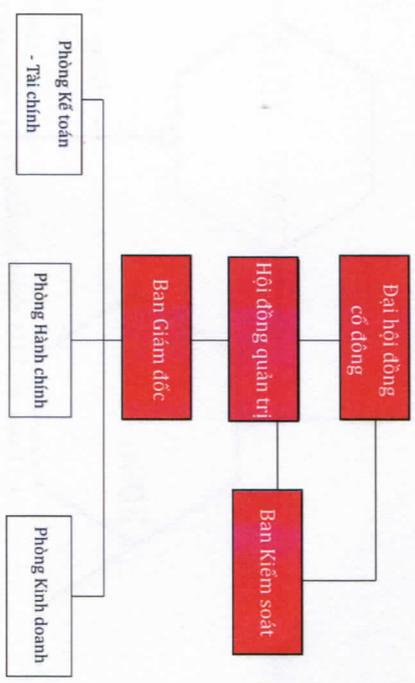


THÔNG TIN MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

- Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:
- Đại hội đồng cổ đông
 - Hội đồng quản trị
 - Ban kiểm soát
 - Giám đốc

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Tỷ lệ sở hữu của Công ty
-----	-------------	---------	---------------------	--------------------------

Công ty con

1	Công ty TNHH Chíp Sáng và Ashmanov *	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh doanh dịch vụ Noron và thiết kế website	77.77%
---	--------------------------------------	-----------------------	--	--------

Công ty liên kết

1	Công ty TNHH Sacom - Chíp sáng	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh doanh Bất động sản và cho thuê văn phòng	26,25%
2	Công ty Cổ phần Bán dẫn Việt Nam **	Thành phố Hồ Chí Minh	Thiết kế và sản xuất các sản phẩm Digital	38%

(*) Công ty TNHH Chíp Sáng và Ashmanov tạm ngưng hoạt động từ 01/01/2020 đến nay.

(**) Công ty Cổ phần Bán dẫn Việt Nam đang trong giai đoạn ngưng hoạt động để làm thủ tục giải thể.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

TÂM NHÌN

Từ thành công ty có uy tín hàng đầu trong việc cung cấp các giải pháp, sản phẩm, dịch vụ công nghệ cao.

SỨ MỆNH

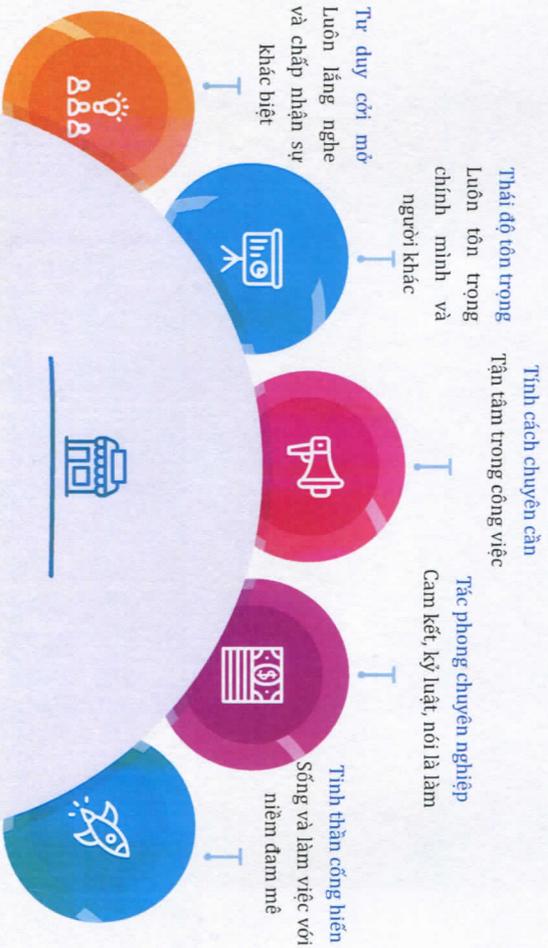
Chúng tôi cam kết đem lại sự thuận lợi và thỏa mãn cao nhất cho khách hàng và đổi tác bằng việc cung cấp những sản phẩm công nghệ tiên tiến, hiện đại và các giải pháp tiết kiệm với chi phí linh hoạt. Chúng tôi hướng đến một doanh nghiệp có văn hóa cộng đồng vì sự phát triển của từng nhân viên và đóng góp cho sự phát triển chung của đất nước.

TRIẾT LÝ KINH DOANH

“Sáng tạo là nền tảng của thành công”

Trong bối cảnh nền kinh tế hội nhập toàn cầu đầy thách thức với sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt giữa các công ty, các tập đoàn, và giữa các quốc gia như hiện nay, thì tư duy sáng tạo không ngừng sẽ giúp doanh nghiệp tạo ra những giải pháp, sản phẩm, dịch vụ khác biệt, có giá trị hàm lượng chất xám cao. Đây là yếu tố quyết định giúp doanh nghiệp tồn tại, phát triển bền vững và đi tới thành công.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



WWW.CHIPSAANG.VN

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Công ty Cổ phần Chip Sáng tin rằng những chiến lược trung và dài hạn trong thời gian tới sẽ là kim chỉ nam giúp Công ty vực dậy sau khủng hoảng, tiến đến phát triển vững chắc, mang đến giá trị tăng thêm cho quý cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng và các đối tác. Cụ thể, Công ty đã đề ra những chiến lược trung và dài hạn sau:

- Thực hiện việc tiết kiệm chi phí, xử lý linh hoạt việc khai thác & quản lý vận hành cho thuê tòa nhà, quản lý tiền an toàn và hiệu quả.
- Công ty tiến hành bầu cử Đại Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ mới 2021-2026, với mục tiêu tìm được người có tài, đủ đức, tâm huyết với sự phát triển của công ty. Đây mạnh hoạt động, tập trung vào công tác kiểm tra nội bộ, tinh gọn bộ máy của công ty.
- Tìm thêm khách hàng mới và vận động khách hàng tự đầu tư để giảm thiểu đầu tư của Công ty cổ phần Chip sáng.
- Kết hợp với Trung tâm R&D hoàn thiện chất lượng keo tản nhiệt và các sản phẩm công nghệ cao khác chuẩn bị, nghiên cứu để hoàn thiện chất lượng sản phẩm.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHIP SÁNG

CÁC RỦI RO

RỦI RO KINH TẾ

Diễn biến Covid-19 diễn biến phức tạp trong thời gian dài, kéo theo nền kinh tế toàn cầu nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng chịu nhiều tác động tiêu cực. Trong bối cảnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Chip Sáng cũng ít nhiều chịu ảnh hưởng từ những tác động của nền kinh tế. Đặc biệt trong Quý 3/2021 tại Tp. Hồ Chí Minh dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh mẽ, mọi hoạt động kinh tế gần như tê liệt dẫn đến các khách thuê yêu cầu giảm giá, ngưng hợp đồng, nhiều dự án của Công ty không thực hiện được.

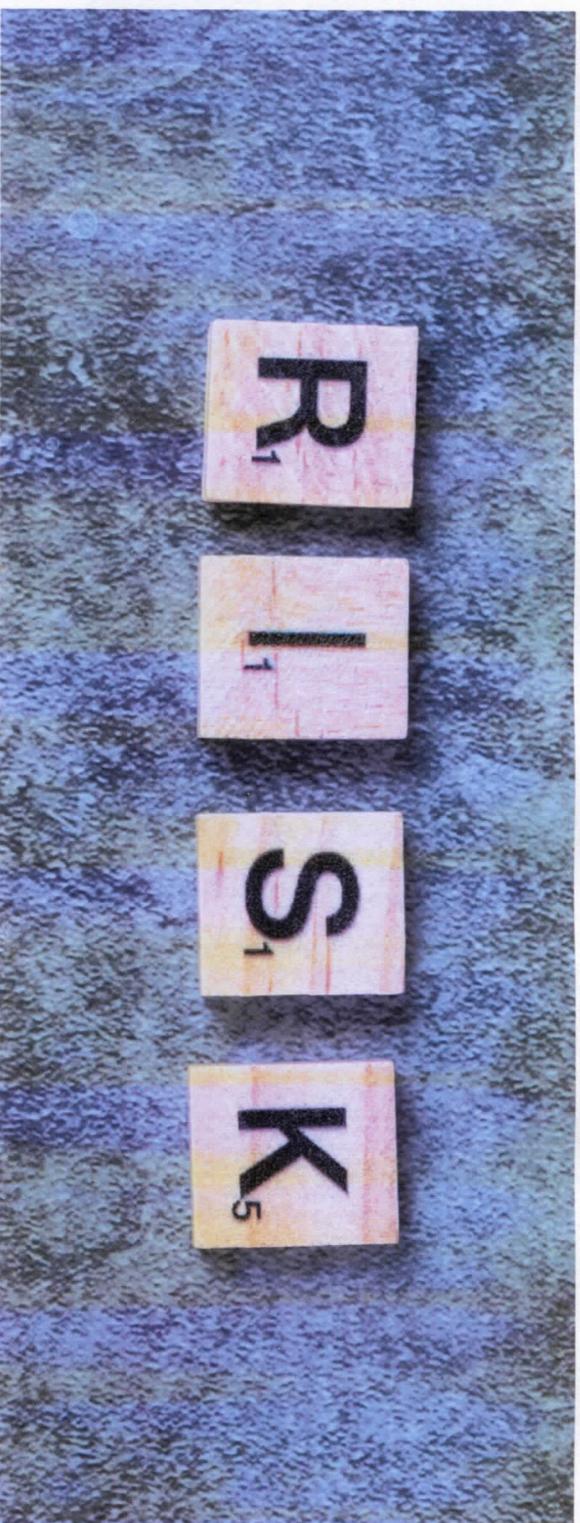
Nhằm hạn chế những tác động của rủi ro kinh tế, Ban lãnh đạo Công ty luôn theo sát, cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô để kịp thời nắm bắt thời cơ và có những phương án phòng ngừa rủi ro kịp thời, đảm bảo mục tiêu kinh doanh đề ra.

RỦI RO PHÁP LUẬT

Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty Cổ phần Chip Sáng chịu ảnh hưởng bởi nhiều luật khác nhau như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, ... Ngoài ra, Công ty còn chịu tác động bởi các Nghị định, Thông tư và các Văn bản quy phạm pháp luật liên quan khác. Các luật này thường xuyên thay đổi để phù hợp với tình hình hội nhập và phát triển của đất nước hiện nay mang đến nhiều cơ hội cũng như thách thức cho Công ty.

Để điều tiết rủi ro pháp luật, Công ty thường xuyên cập nhật về việc bổ sung, sửa đổi luật, chuẩn bị kỹ lưỡng, tuân thủ nghiêm ngặt và kịp thời điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp quy định của pháp luật.

WWW.CHIPSANG.VN



RỦI RO CẠNH TRANH

Hiện nay, thị trường cho thuê bất động sản đang gặp áp lực cạnh tranh rất cao do ngày càng có nhiều đơn vị tham gia và nhu cầu của người thuê dần thay đổi sau đại dịch Covid-19. Công ty không chỉ cạnh tranh về giá thuê, giá cung cấp dịch vụ mà còn cạnh tranh về các yếu tố như không gian, vị trí, chất lượng toà nhà. Tuy nhiên, theo Nam, toán của Hiệp hội Môi giới bất động sản Việt Nam, mỗi năm có khoảng 150.000 doanh nghiệp mới được hình thành. Dù trong năm 2021 rất nhiều doanh nghiệp do gặp nhiều khó khăn nên bị giải thể nhưng số lượng doanh nghiệp mới thành lập cũng gần như tương đương với lượng các doanh nghiệp bị giải thể. Đây là những đối tượng có nhu cầu sử dụng văn phòng cao.

Để đảm bảo kết quả hoạt động kinh doanh, Ban lãnh đạo Công ty luôn nhận thức được cơ hội cũng như thách thức mà Công ty đang gặp phải. Công ty đẩy mạnh các chương trình quảng bá, chính sách giảm giá để nâng cao vị thế, giữ chân khách hàng.

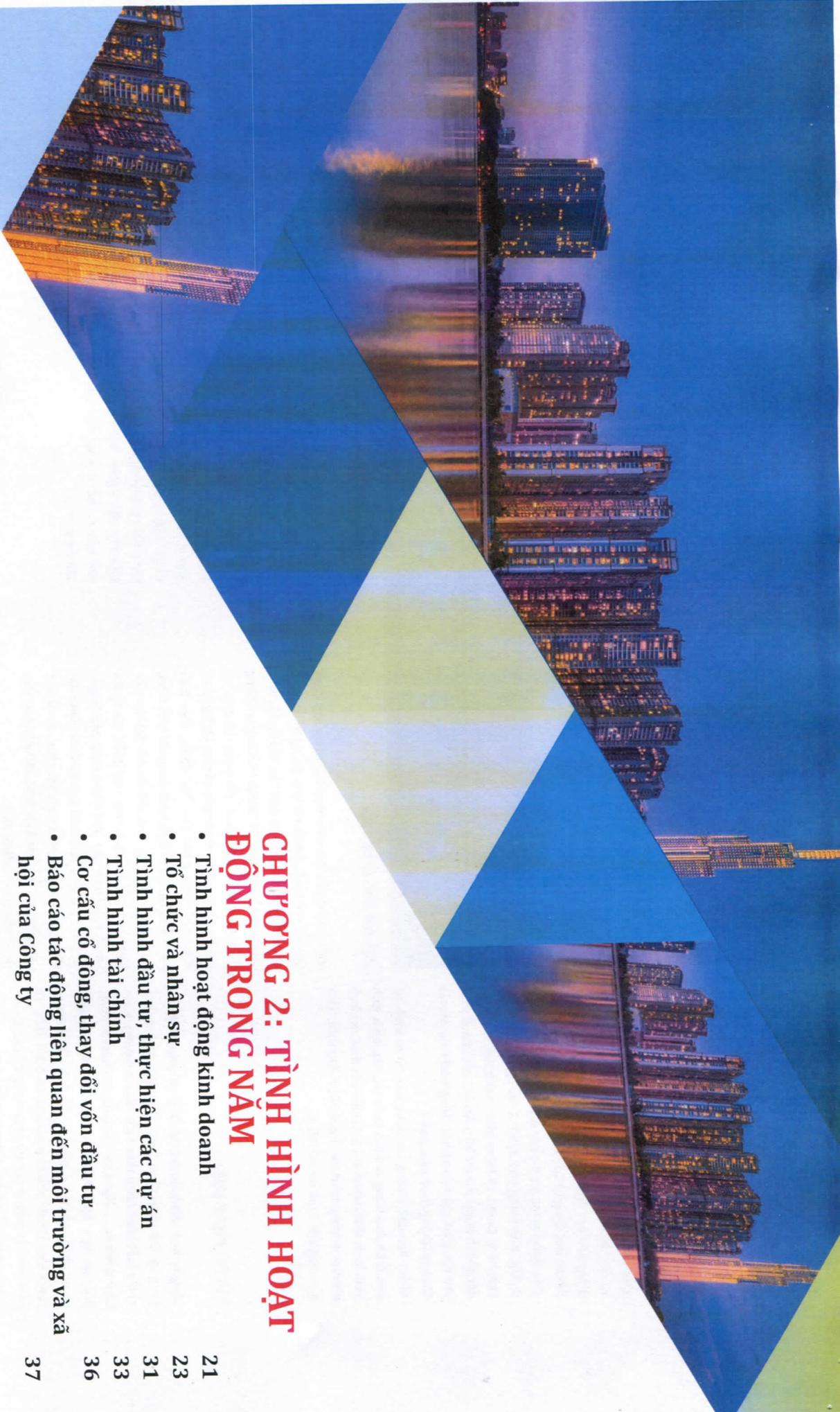
RỦI RO LÃI SUẤT

Để kịp thời hỗ trợ nền kinh tế trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều chỉnh giảm đồng bộ các mức lãi suất với quy mô tương đối lớn và liên tục tạo điều kiện cho Công ty tiếp cận nguồn vốn với chi phí thấp. Tuy nhiên, điều này đã ảnh hưởng đến các khoản đầu tư tài chính của Công ty. Chính vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty không ngừng theo dõi thị trường để đề ra những chính sách phù hợp nhằm giảm thiểu rủi ro do biến động lãi suất gây ra ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty.

RỦI RO KHÁC

Ngoài các rủi ro đã trình bày ở trên, Công ty Cổ phần Chip Sáng còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố bất khả kháng như thiên tai, cháy nổ, dịch bệnh, ... Những rủi ro này tuy xác suất xảy ra thấp nhưng khi xảy ra sẽ ảnh hưởng lớn đến tài sản, nhân lực và hoạt động kinh doanh của Công ty. Vì vậy, Công ty lập ra những quỹ dự phòng nếu thiệt hại xuất phát từ những nguyên nhân bất khả kháng nhằm giảm tổn thất về con người lẫn tài sản Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIP SÁNG



CHƯƠNG 2: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Tình hình hoạt động kinh doanh 21
- Tổ chức và nhân sự 23
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án 31
- Tình hình tài chính 33
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư 36
- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty 37

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	Chi tiêu	Năm		% tăng giảm 2021/2020
		2020	2021	
1	Doanh thu thuần	8.850	7.511	-15,14%
2	Lợi nhuận từ HĐKD	5.019	5.476	9,09%
3	Lợi nhuận khác	(121)	(79)	-
4	Lợi nhuận trước thuế	4.898	5.397	10,18%
5	Lợi nhuận sau thuế	4.898	5.397	10,18%
6	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng)	711	783	10,13%

Trong năm qua, nền kinh tế trong nước gặp nhiều thách thức khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh ở các tỉnh phía Nam. Trong đó, TP. Hồ Chí Minh địa bàn kinh doanh chủ yếu của Công ty là tâm dịch của đợt bùng phát lần thứ 4. Điều này đã gây ra rất nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Năm 2021, doanh thu thuần của Công ty chỉ đạt 7,5 tỷ đồng, giảm 15,14% so với năm 2020. Tuy nhiên, lợi nhuận từ HĐKD của Công ty đạt hơn 5,4 tỷ đồng, tăng 9,09% so với năm 2020. Điều này có được là nhờ Công ty tích cực bám sát diễn biến thị trường và có những giải pháp linh hoạt nhằm giảm thiểu tối đa chi phí phát sinh giúp vượt qua giai đoạn khó khăn. Đặc biệt, các khoản đầu tư tài chính trong năm cũng đã giúp Công ty có thêm nguồn doanh thu. Tổng lợi nhuận sau thuế đạt hơn 5,3 tỷ đồng, tăng 10,18% so với năm 2020. Đây là minh chứng cho hiệu quả của công tác quản trị chi phí chặt chẽ, xử lý linh hoạt việc khai thác và quản lý vận hành cho thuê toà nhà, quản lý nguồn tiền an toàn và hiệu quả.

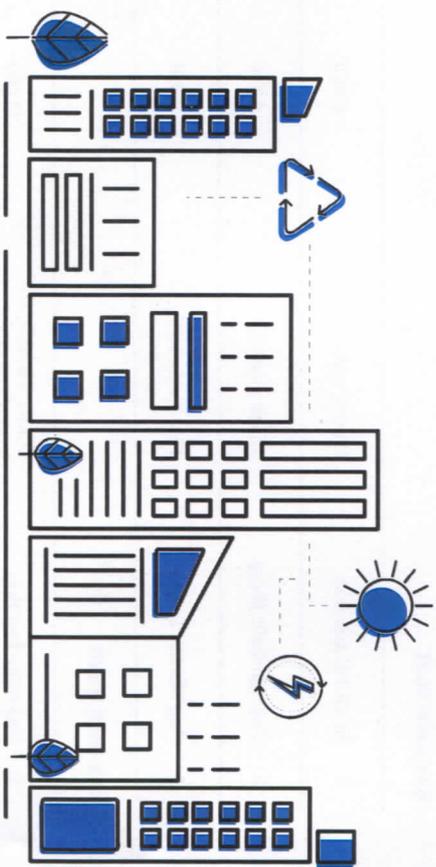
DOANH THU THUẦN
đạt **7,51 tỷ đồng**
giảm 15,14% so với năm 2020

LỢI NHUẬN SAU THUẾ
đạt hơn **5,39 tỷ đồng**
tăng 10,18% so với năm 2020

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

STT	Chi tiêu	KH Năm 2021 (Theo BCTC riêng)		TH Năm 2021 (Theo BCTC riêng)		TH 2021/ KH 2021
		2021	2021	2021	2021	
1	Doanh thu thuần	9.015	9.015	7.511	7.511	83,32%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.120	1.120	4.268	4.268	381,07%

Mặc dù chịu tác động nặng nề của dịch Covid-19 nhưng với sự nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể CB-CNV đã mang lại kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch. Trong đó, Doanh thu thuần của Công ty đạt hơn 7,5 tỷ đồng hoàn thành 83,32% kế hoạch được đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 4,2 tỷ đồng vượt 281,07% so với kế hoạch đề ra.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
-----	------------	---------	--------------------	--------------

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1	Ông Phạm Ngọc Tuấn	Chủ tịch HĐQT	25.413	0,317%
2	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	15.000	0,187%
3	Ông Đặng Duy Hợp	Thành viên HĐQT - Kiểm Giám đốc	33.600	0,42%
4	Ông Phạm Trung Kiên	Thành viên HĐQT	21.563	0,269%
5	Ông Vũ Thái Hà	Thành viên HĐQT	0	0%

BAN KIỂM SOÁT

1	Bà Lê Thị Anh Đào	Trưởng BKS	8.000	0,11%
2	Ông Ngô Quốc Hùng	Thành viên BKS	4.000	0,05%
3	Ông Tấn Lộc Louis	Thành viên BKS	8.800	0,11%

BAN ĐIỀU HÀNH

1	Ông Đặng Duy Hợp	Thành viên HĐQT - Kiểm Giám đốc	33.600	0,42%
2	Bà Vũ Việt Hương	Kế toán trưởng	0	0%

WWW.CHIPSANG.VN

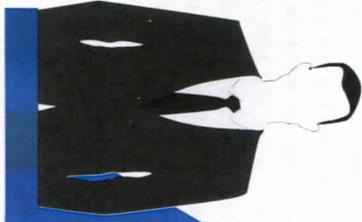
GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG PHẠM NGỌC TUẤN

Chủ tịch HĐQT

- Năm sinh: 1952
- Địa chỉ thường trú: 125D Nguyễn Đình Chiểu, Phường 06, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Quản Trị Kinh Doanh
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 25.413 cổ phiếu chiếm 0,317% VDL



ÔNG PHẠM TRUNG KIÊN

Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 1975
- Địa chỉ thường trú: 47 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TPHCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý dự án
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 21.563 cổ phiếu chiếm 0,269% VDL

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẬP SANG

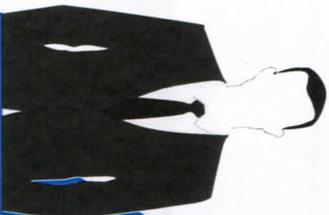
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG VŨ THÁI HÀ
Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 1981
- Địa chỉ thường trú: 67/72 Hoàng Hoa Thám, P.6, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài Chính Ngân Hàng
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phiếu chiếm 0% VDL



ÔNG NGUYỄN MẠNH HÙNG
Thành viên HĐQT

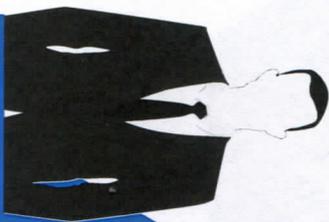
- Năm sinh: 1943
- Địa chỉ thường trú: Số 10 Lê Ngô Cát, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Sư học
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 15.000 cổ phiếu chiếm 0,187% VDL

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT



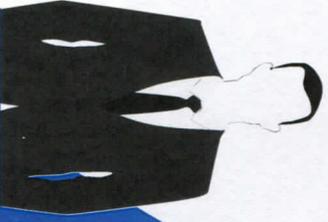
BÀ LÊ THỊ ANH ĐÀO
Trưởng Ban Kiểm soát

- Năm sinh: 1977
- Địa chỉ thường trú: 13P5 Cư Xá 304, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài Chính Ngân Hàng
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 8.000 cổ phiếu chiếm 0,11%VDL



ÔNG NGÔ QUỐC HÙNG
Thành viên Ban Kiểm soát

- Năm sinh: 1969
- Địa chỉ thường trú: 183/34 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế - Quản trị kinh doanh
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 4.000 cổ phiếu chiếm 0,05% VDL



ÔNG TÂN LỘC LOUIS
Thành viên Ban Kiểm soát

- Năm sinh: 1983
- Địa chỉ thường trú: Số 106 Iô G C/c Đông Điều, Đường Tạ Quang Bửu, Phường 4, Quận 8, TP. HCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 8.800 cổ phiếu chiếm 0,11% VDL

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH



- ÔNG ĐẶNG DUY HỢP**
Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
- Năm sinh: 1965
 - Địa chỉ thường trú: 100/25/9 Trần Hưng Đạo, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP.HCM
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật TMQT - Pháp
 - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 33.600 cổ phiếu chiếm 0,42% VDL



- BÀ VŨ VIỆT HƯƠNG**
Kế toán trưởng
- Năm sinh: 1973
 - Địa chỉ thường trú: 1/6 Hồ Biểu Chánh, P. 11, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng
 - Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phiếu chiếm 0% VDL

WWW.CHIPSANG.VN

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

STT	Trình chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
A Theo trình độ			
1	Trên đại học	1	33,33%
2	Đại học	1	33,33%
3	Cao đẳng	-	-
4	Trung cấp	1	33,33%
B Theo tính chất hợp đồng lao động			
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	1	33,33%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	2	66,67%
3	Hợp đồng theo thời vụ	-	-

THU NHẬP BÌNH QUÂN

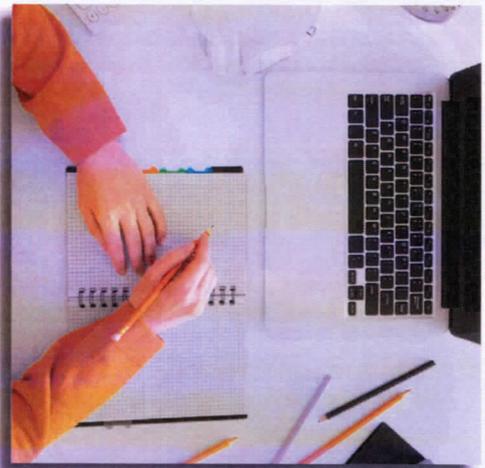
Chi tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Tổng số lượng người lao động (người)	3	3	3
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	8.766.667	10.450.000	11.291.667

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG SÁNG

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

VỀ ĐÀO TẠO

Các chương trình đào tạo nội bộ được xây dựng và triển khai thường xuyên tại Công ty nhằm mở rộng kiến thức và nâng cao nghiệp vụ của CB - CNV. Công ty cũng đã triển khai chương trình đào tạo bao gồm nhân viên các ứng viên có tiềm năng, tạo điều kiện tham gia vào các chương trình đào tạo thiết thực và trao cơ hội để phát huy năng lực và phát triển sự nghiệp lâu dài, bền vững với Công ty.



VỀ TUYỂN DỤNG

Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty, theo kế hoạch hàng năm và trong từng giai đoạn. Nguyên tắc của chính sách tuyển dụng là lựa chọn những ứng viên tốt nhất vào vị trí phù hợp dựa trên năng lực, phẩm chất và kinh nghiệm của ứng viên; không phân biệt giới tính, tôn giáo, chủng tộc thông qua quá trình tuyển chọn công bằng và khách quan.

MÔI TRƯỜNG CÔNG VIỆC

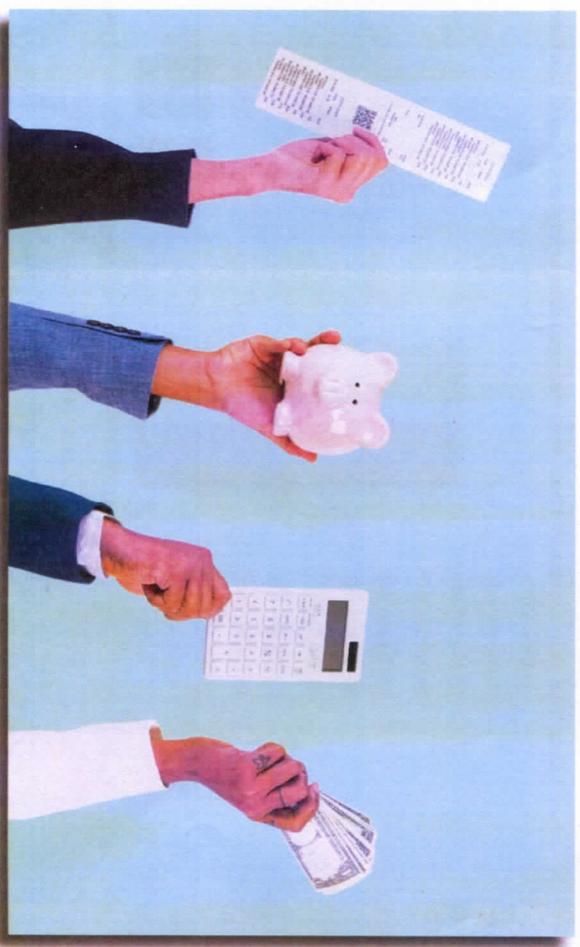
Công ty luôn quan tâm duy trì môi trường làm việc thoải mái, vui vẻ, cạnh tranh lành mạnh. Các hoạt động thường xuyên được tổ chức như thể thao, văn nghệ, tổ chức chức mừng sinh nhật cho nhân viên, các hoạt động vì cộng đồng... nhằm tạo tinh thần đoàn kết, gắn bó, thân thiện giữa các thành viên.

Mỗi CB-CNV tại Công ty luôn ý thức và tự nguyện cam kết thực hiện đúng theo tôn chỉ, mục tiêu của Cẩm nang văn hóa doanh nghiệp và mục tiêu chung của Công ty là sự phát triển ổn định, lâu dài và bền vững.

VỀ LƯƠNG, THƯỜNG, PHÚC LỢI, ĐÀNG CỐ

Để thu hút nhân sự có năng lực cũng như tạo điều kiện để cán bộ, nhân viên gắn bó lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng cạnh tranh, phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của cán bộ, nhân viên nhằm ghi nhận đúng sự đóng góp, kết quả công việc của từng cá nhân.

Công ty còn chú trọng chăm lo đời sống người lao động, tạo tâm lý phấn khởi cho người lao động yên tâm công tác, gắn bó với Công ty. Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về đãi ngộ đối với người lao động. Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Trong năm qua do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp tại các tỉnh phía Nam, các biện pháp giãn cách xã hội được chính phủ ban hành nhằm hạn chế việc di chuyển của người dân để phòng chống sự lây lan của dịch bệnh. Vì vậy, trong năm Công ty thực hiện đầu tư tài chính, gửi tiền tại ngân hàng và không thực hiện các dự án đầu tư lớn nhằm giảm thiểu rủi ro phát sinh trong giai đoạn nền kinh tế chưa ổn định.

CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

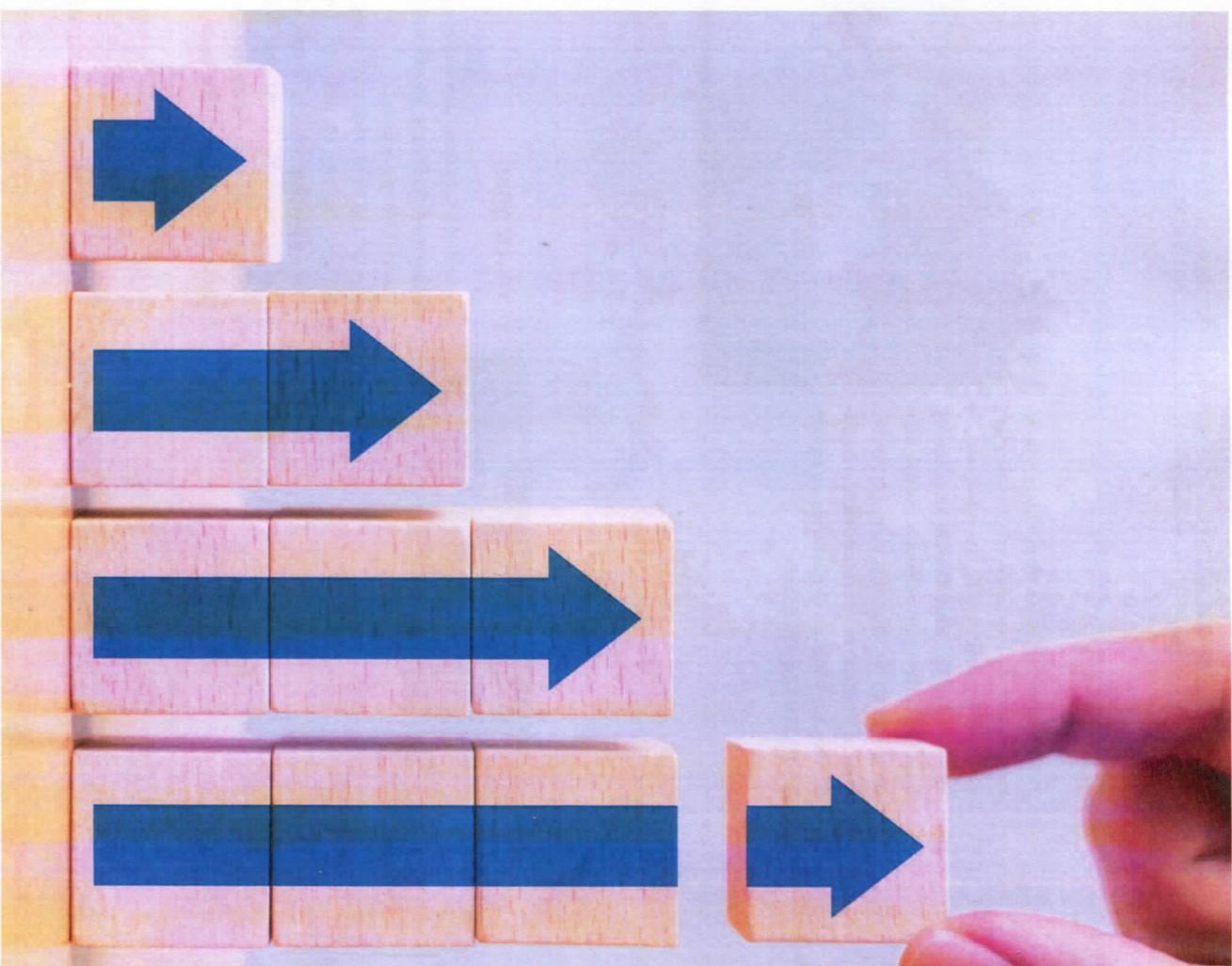
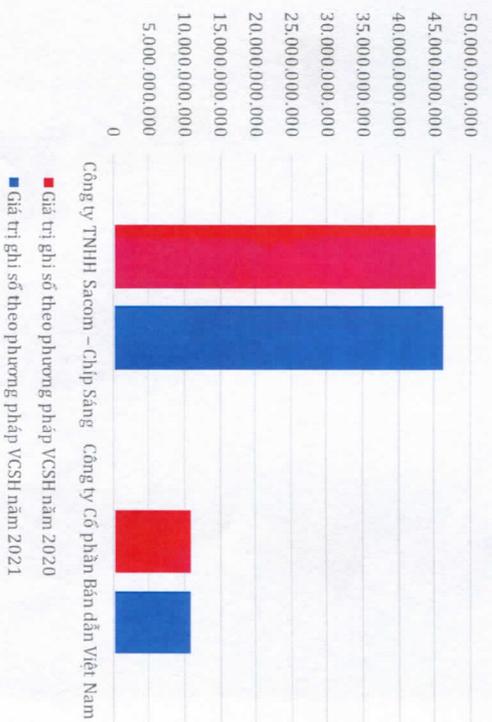
Công ty tiếp tục duy trì đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Giá trị ghi sổ theo phương pháp VCSH năm 2020	Giá trị ghi sổ theo phương pháp VCSH năm 2021
1	Công ty TNHH Sacom - Chip sáng	Thành phố Hồ Chí Minh	45.046.964.767	46.261.075.328
2	Công ty Cổ phần Bán dẫn Việt Nam *	Thành phố Hồ Chí Minh	10.752.000.000	10.752.000.000

(*) Công ty Cổ phần Bán dẫn Việt Nam đang trong giai đoạn ngưng hoạt động để làm thủ tục giải thể.

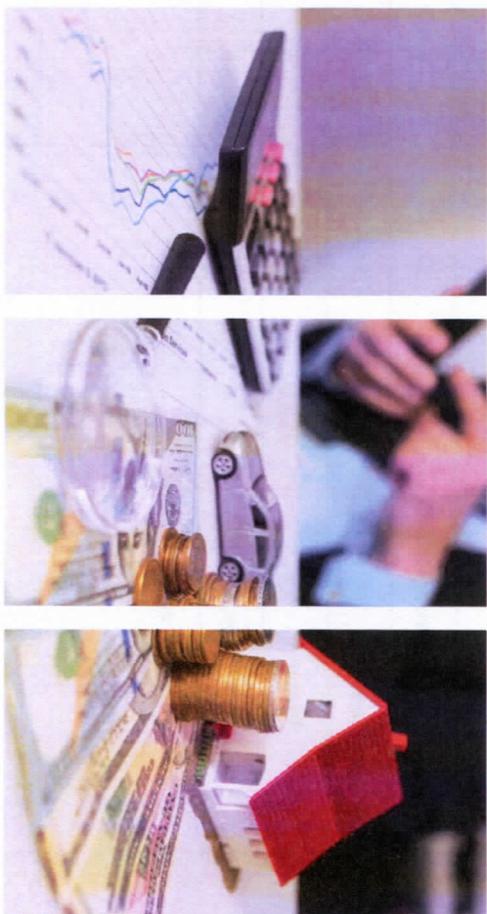
ĐVT: Đồng



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

DVT: Triệu đồng

STT	Chi tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm 2021/2020
1	Tổng giá trị tài sản	57.361	62.166	8,38%
2	Doanh thu thuần	8.850	7.511	-15,14%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.019	5.476	9,09%
4	Lợi nhuận khác	(121)	(79)	-
5	Lợi nhuận trước thuế	4.898	5.397	10,18%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.898	5.397	10,18%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	711	783	10,13%



WWW.CHIPSANG.VN

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Chi tiêu	DVT	Năm 2020	Năm 2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	5,97	4,62
Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	5,96	4,61
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	5,94	4,53
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	6,32	4,75

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	310,12	277,37
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,16	0,13

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	55,34	71,86
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	9,08	9,53
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	8,54	9,03
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	56,72	72,91

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIP SANG

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh năm 2021 lần lượt ở mức 4,62 và 4,61 có xu hướng giảm so với năm 2020 nhưng không biến động nhiều, cho thấy Công ty luôn đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán. Nguyên nhân do chịu tác động từ dịch Covid-19, khách hàng yêu cầu giảm giá thuê, ngưng hợp đồng thuê dẫn đến các khoản phải thu ngắn hạn giảm 88,42% so với cùng kỳ năm 2020.

Chỉ tiêu cơ cấu vốn

So với năm 2020, cơ cấu vốn của Công ty có xu hướng giảm nhẹ. Cụ thể, hệ số nợ/tổng tài sản và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu lần lượt là 4,53% và 4,75%. Nhìn chung, Công ty đảm bảo cơ cấu tài chính lành mạnh, khả năng rủi ro thanh khoản thấp và duy trì tốt việc quản lý vốn lưu động, làm giảm áp lực về tài chính trong quá trình hoạt động của Công ty.

Chỉ tiêu khả năng hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho đạt 277,37 vòng/năm, vòng quay tổng tài sản đạt 0,13vòng/năm. Nguyên nhân, do doanh thu thuần năm 2021 giảm 15,14% so với năm 2020, do Công ty phải thực hiện chính sách giảm giá thuê văn phòng để giữ chân khách hàng trong năm qua.

Chỉ tiêu khả năng sinh lời

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời trong năm có xu hướng tăng mạnh. Cụ thể, Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần đạt 71,86%, Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần đạt 72,91%. Tất cả chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều tăng mạnh trong năm là do lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng 10,18% so với năm 2020. Có thể thấy trong năm mặc dù, doanh thu hoạt động kinh doanh giảm nhưng Ban lãnh đạo Công ty đã có những hướng đi đúng đắn thực hiện tốt các biện pháp giảm chi phí vận hành.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 8.029.080 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.915.019 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.114.061 cổ phiếu

Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông Nhà nước	-	-	-
II	Cổ đông trong nước	-	-	-
1	Cá nhân	488	55.339.750.000	66,153%
2	Tổ chức	5	13.810.440.000	19,972%
III	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
1	Cá nhân	-	-	-
2	Tổ chức	-	-	-
Tổng cộng (II+III)		493	69.150.190.000	86,125%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều ảnh hưởng đến môi trường, nếu chúng ta đòi hỏi hoạt động sản xuất kinh doanh hoàn toàn không ảnh hưởng đến môi trường thì chắc chắn không có. Do đó, bản thân Công ty luôn nhận thức một cách đúng đắn và đầy đủ trách nhiệm đối với vấn đề môi trường. Công ty luôn ý thức trong việc tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, xem trọng các công tác xử lý chất thải và bảo vệ môi trường cũng như công tác phòng ngừa, ngăn chặn, kiểm soát phát sinh gây ô nhiễm. Ban lãnh đạo cũng đã thực hiện nhiều hoạt động trong năm như phát động chương trình trồng cây xanh nhằm phủ xanh công ty, đồng thời đóng góp vào quỹ môi trường của Nhà nước chung tay cùng xã hội bảo vệ môi trường.

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Năng lượng có vai trò đặc biệt đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, chính vì vậy, những năm qua, Đảng và Nhà nước đặc biệt coi trọng khâu cải thiện chất lượng sử dụng năng lượng trong chính sách phát triển bền vững ngành năng lượng nói riêng và an ninh năng lượng quốc gia nói chung, coi đó là một thành tố chủ chốt trong phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh của đất nước. Mục tiêu đặt ra là phải tiết kiệm năng lượng để phát triển đất nước theo đúng kế hoạch, vì vậy Thủ tướng đã phát động chương trình tiết kiệm điện quốc gia.

Hàng năm tăng cường trình, Công ty luôn chú trọng trong việc xây dựng định mức sử dụng các nguồn năng lượng. Tất cả các văn phòng của Công ty đều áp dụng và bảo cáo tình hình sử dụng năng lượng định kỳ. Tiến hành thay thế các bóng đèn cao áp công suất lớn áp bằng các bóng đèn Led công suất nhỏ nhưng quang thông chiếu sáng như nhau. Tháo dỡ những bóng đèn cao áp và chiếu sáng không cần thiết nhưng vẫn đảm bảo đủ ánh sáng làm việc.



CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ban lãnh đạo của Công ty luôn xác định rõ, phải lấy người lao động làm gốc cho sự phát triển bền vững. Vì vậy, Công ty liên tục áp dụng các giải pháp cải tiến cả về việc làm và thu nhập, điều chỉnh các chính sách thưởng, khuyến khích lao động chuyên cần, từng bước điều chỉnh giờ làm việc, điều chỉnh phúc lợi, ... theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, Công ty cũng luôn chăm lo đến đời sống tinh thần của nhân viên, thông qua các hoạt động như tổ chức các hội thao, thưởng cho cán bộ công nhân viên vào các dịp kỷ niệm, ngày lễ, ...

Tương lai, Công ty sẽ tiếp tục theo đuổi chính sách này, chung tay cùng đẩy tăng trưởng kinh tế đất nước, cải thiện đời sống của người dân lao động.

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Sự thành công của một doanh nghiệp không chỉ nằm ở kết quả kinh doanh mà còn là sự cam kết và thực hiện trách nhiệm xã hội. Chỉ những giá trị mang lại ý nghĩa cho con người và cộng đồng mới là giá trị bền vững nhất vì xét cho cùng lợi ích của doanh nghiệp phụ thuộc rất nhiều vào lợi ích của xã hội.

Trong thời gian vừa qua, dịch Covid-19 đã để lại rất nhiều vết thương trong xã hội. Thông qua những đóng góp thiết thực, Công ty đã sẻ chia vào công tác chống dịch trên cả nước thông qua hoạt động gây quỹ phòng chống dịch, mua vắc xin...

CHƯƠNG 3: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỬA GIÂM ĐỐC

- Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 41
- Tình hình tài chính 42
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý 43
- Kế hoạch phát triển trong tương lai 44

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

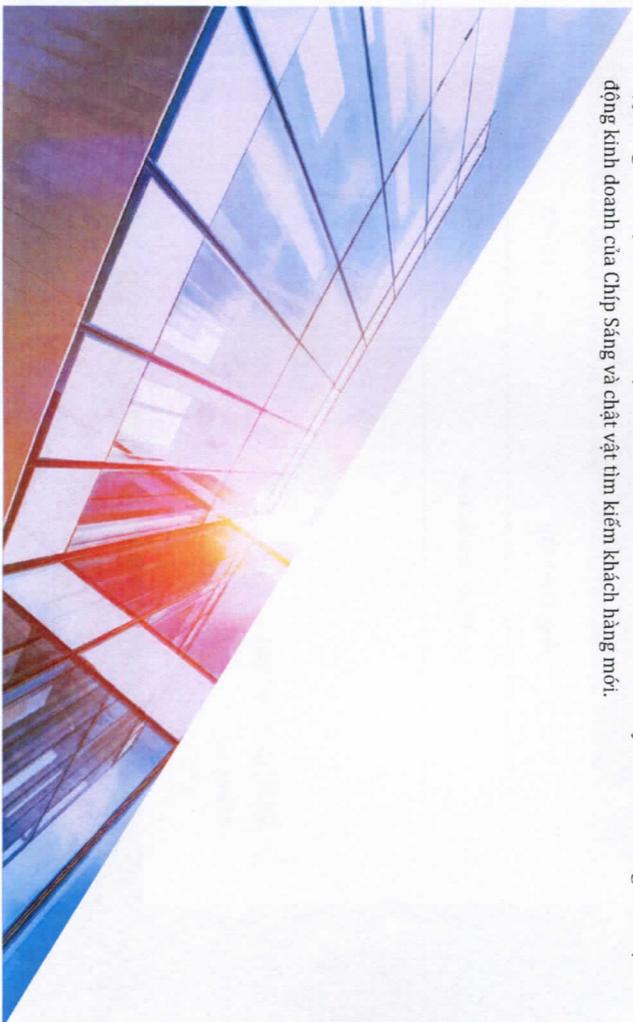
Năm 2021 được đánh giá là một năm khó khăn đối với thị trường nói chung và Công ty Cổ phần Chíp Săng nói riêng do tình hình dịch Covid-19. Công ty đã có nhiều thuận lợi cũng như thách thức như:

THUẬN LỢI:

- Công ty đã tiến hành tái cơ cấu bộ máy quản lý chọn được những người có tài, có đức và tâm huyết với sự phát triển của Công ty.
- Tình hình tài chính Công ty đã dần tốt lên đã giúp Công ty có nền tảng ổn định, nguồn vốn lớn để thực hiện các dự án trong tương lai.
- Công ty đang hoàn tất các thủ tục cần thiết để đưa cổ phiếu Chíp Săng lên sàn UPCOM, nhằm nâng cao tính minh bạch trong công tác quản trị và huy động vốn từ các nhà đầu tư.
- Công ty có các mối quan hệ tốt với ngân hàng nên được vay vốn sản xuất kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

KHÓ KHĂN:

- Các sản phẩm công nghệ đã qua giai đoạn nghiên cứu và đang tiến hành sản xuất thử nhưng do tình hình dịch bệnh nên không triển khai kế hoạch như mong muốn.
- Dịch Covid -19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến công ty, các khách thuê yêu cầu giảm giá thuê, ngưng hợp đồng thuê, dự án Keo Tân nhiệt chưa thể tiến hành triển khai. Điều này làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Chíp Săng và chất vật tìm kiếm khách hàng mới.



WWW.CHIPSANG.VN

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm 2021/2020	Tỷ trọng năm 2020	Tỷ trọng năm 2021
Tài sản ngắn hạn	10.420	8.273	-20,61%	18,17%	13,31%
Tài sản dài hạn	46.941	53.894	14,81%	81,83%	86,69%
Tổng tài sản	57.361	62.166	8,38%	100%	100%

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm cuối năm 2021 đạt gần 62,17 tỷ đồng, tăng 8,38% so với năm 2020 do Công ty tăng các khoản đầu tư tài chính dài hạn trong năm. Tài sản dài hạn vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu Tổng tài sản với 86,69%.

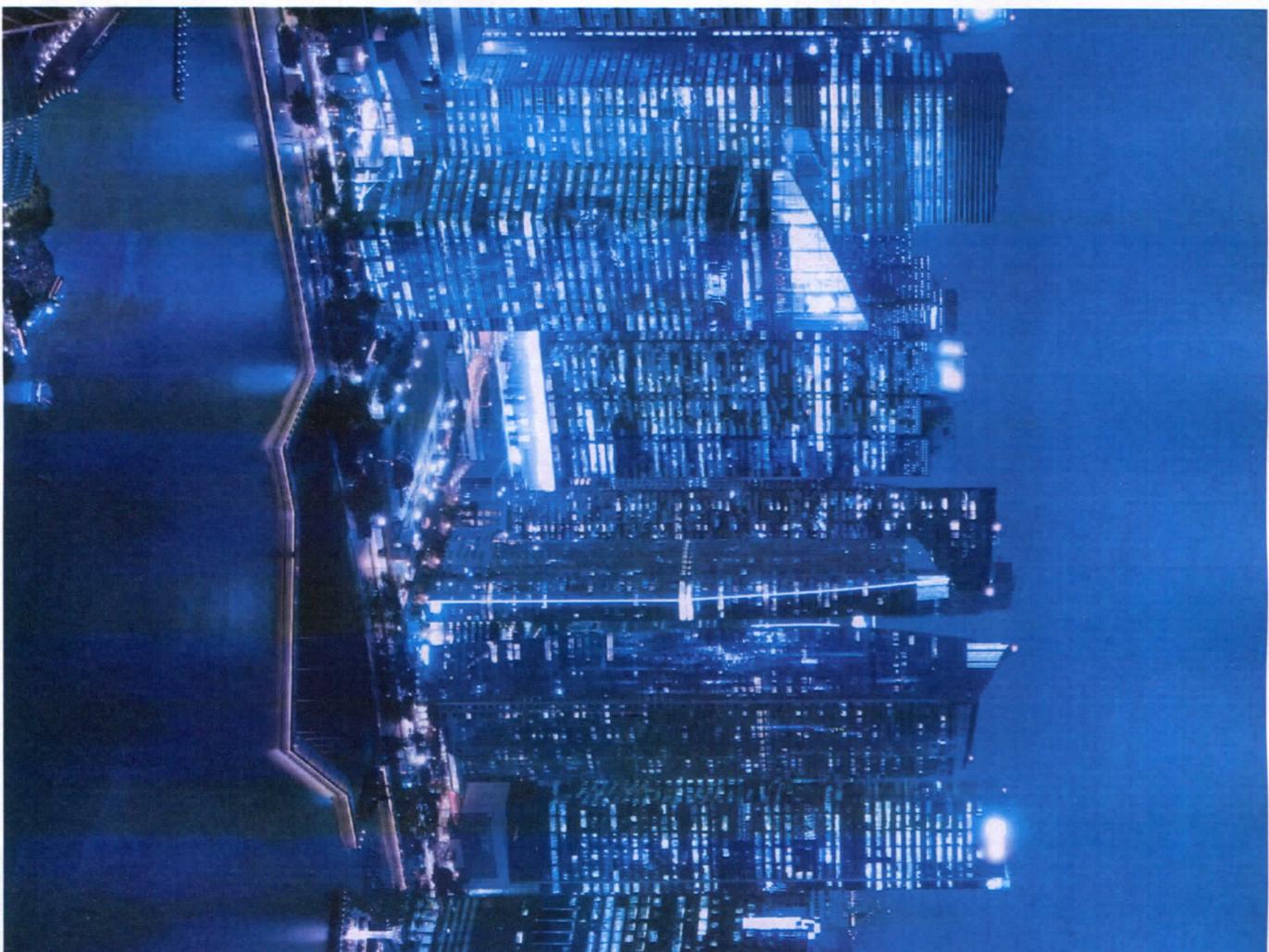
TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm 2021/2020	Tỷ trọng năm 2020	Tỷ trọng năm 2021
Nợ ngắn hạn	1.746	1.791	2,55%	51,22%	63,58%
Nợ dài hạn	1.663	1.027	-38,26%	48,78%	36,46%
Tổng nợ phải trả	3.409	2.817	-17,35%	100%	100%

Tính đến 31/12/2021, nợ ngắn hạn của Công ty đạt 1,79 tỷ đồng tăng 2,55% so với cùng kỳ năm 2020 chiếm 63,58% trong tổng nợ. Nợ dài hạn đạt gần 1,03 tỷ đồng giảm 38,26% so với cùng kỳ năm 2020 chiếm 36,46% tổng tổng nợ. Cơ cấu nợ của Công ty đang dịch chuyển theo hướng ngắn hạn do Công ty tăng các khoản vay ngắn hạn nhằm bổ sung vốn lưu động, phục vụ phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SĂNG



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

- Kiên toàn bộ máy quản lý với những nhân sự tài năng và đầy nhiệt huyết để đáp ứng định hướng phát triển của Công ty trong tương lai;
- Cắt giảm chi phí đồng thời cải thiện hiệu suất và chất lượng công việc chung của toàn Công ty;
- Phương hướng hoạt động và phát triển của Công ty luôn đảm bảo phù hợp với chính và định hướng của Nhà nước, đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

BVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	11.477	11.900
2	Lợi nhuận trước thuế	5.397	4.300

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

Không có

CHƯƠNG 4: ĐÁNH GIÁ CỦA HDQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Đánh giá của HDQT về các mặt hoạt động 47
- Đánh giá của HDQT về hoạt động của Giám đốc 47
- Các kế hoạch, định hướng của HDQT 48

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2020, đi qua tiếp tục để lại những khó khăn nhất định cho Công ty, các mặt hoạt động của Công ty hiện nay vẫn được cố gắng duy trì. Trong năm, Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc tiết giảm chi phí tối đa. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Công ty đã và đang nghiên cứu tìm ra hướng đi mới nhằm đưa vị thế Công ty ngày càng phát triển hơn.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

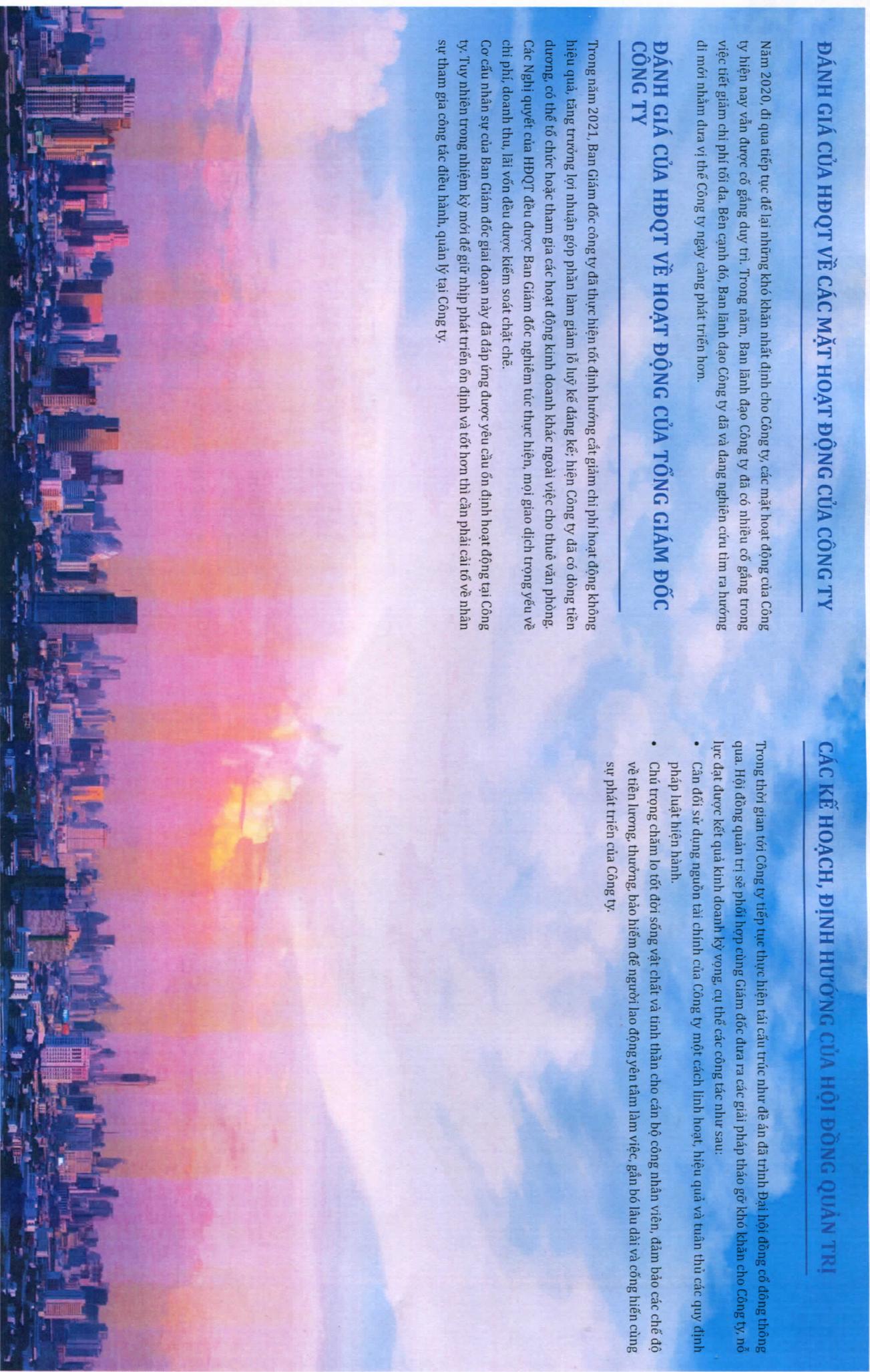
Trong năm 2021, Ban Giám đốc công ty đã thực hiện tốt định hướng cắt giảm chi phí hoạt động không hiệu quả, tăng trưởng lợi nhuận góp phần làm giảm lỗ lũy kế đáng kể, hiện Công ty đã có dòng tiền dương, có thể tổ chức hoặc tham gia các hoạt động kinh doanh khác ngoài việc cho thuê văn phòng. Các Nghị quyết của HĐQT đều được Ban Giám đốc nghiên cứu thực hiện, mọi giao dịch trọng yếu về chi phí, doanh thu, lãi vốn đều được kiểm soát chặt chẽ.

Cơ cấu nhân sự của Ban Giám đốc giai đoạn này đã đáp ứng được yêu cầu ổn định hoạt động tại Công ty. Tuy nhiên trong nhiệm kỳ mới để giữ nhịp phát triển ổn định và tốt hơn thì cần phải cải tổ về nhân sự tham gia công tác điều hành, quản lý tại Công ty.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong thời gian tới Công ty tiếp tục thực hiện tái cấu trúc như đề án đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị sẽ phối hợp cùng Giám đốc đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Công ty, nỗ lực đạt được kết quả kinh doanh kỳ vọng, cụ thể các công tác như sau:

- Căn đối sử dụng nguồn tài chính của Công ty một cách linh hoạt, hiệu quả và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
- Chú trọng chăm lo tới đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, đảm bảo các chế độ về tiền lương, thưởng, bảo hiểm để người lao động yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài và công hiến cùng sự phát triển của Công ty.



CHƯƠNG 5: QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng quản trị 51
- Ban Kiểm soát 55
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban kiểm soát 56

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT TRONG NĂM

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Hồng Kỳ	Thành viên HĐQT	02/07/2016	18/12/2021
2	Ông Lương Văn Lý	Thành viên HĐQT	02/07/2016	18/12/2021
3	Bà Hồ Mỹ Hoà	Thành viên HĐQT	02/07/2016	18/12/2021
5	Ông Phạm Trung Kiên	Thành viên HĐQT	18/12/2021	
6	Ông Vũ Thái Hà	Thành viên HĐQT	18/12/2021	
7	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	18/12/2021	

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Không có

DANH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM

Bắt đầu từ năm 2018, Công ty đã bắt đầu có lãi và tổ chức vận hành dần ổn định. Tuy nhiên số lỗ lũy kế vẫn còn cho đến cuối năm 2021. Trước diễn biến hết sức phức tạp của dịch Covid-19, HĐQT đã thực hiện việc tiết kiệm chi phí, xử lý linh hoạt việc khai thác và quản lý vận hành cho thuê các tòa nhà, quản lý nguồn tiền an toàn và hiệu quả.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty đều được HĐQT triển khai một cách minh bạch, tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật. Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, HĐQT không gây ra các phát sinh rủi ro hay vi phạm nào ảnh hưởng tới hoạt động liên tục của Công ty CP Chip Săng.

SỐ LƯỢNG CÁC CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Ngọc Tuấn	Chủ tịch HĐQT	6	100%	
2	Ông Phạm Hồng Kỳ	Thành viên HĐQT	6	100%	
3	Ông Lương Văn Lý	Thành viên HĐQT	5	83,33%	Vắng có lý do
4	Bà Hồ Mỹ Hoà	Thành viên HĐQT	6	100%	
5	Ông Đặng Duy Hợp	Thành viên HĐQT - Kiểm Giám đốc	6	100%	
6	Ông Phạm Trung Kiên	Thành viên HĐQT	1	100%	
7	Ông Vũ Thái Hà	Thành viên HĐQT	1	100%	
8	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	1	100%	

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ CỦA CÁC CUỘC HỌP

Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp. Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2021/NQ-HĐQT	17/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> • HĐQT thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1/2021 của Công ty với doanh thu: 2.275.319.933 đồng và lợi nhuận trước thuế: 1.778.546.215 đồng. Trong đó có phần lợi nhuận được chia từ Liên doanh SCS là 1.485.558.093 đồng. • HĐQT thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1/2021 của Công ty TNHH Sacom - Chip Săng với doanh thu: 11.811.000.000 đồng và lợi nhuận trước thuế là: 5.987.000.000 đồng. • HĐQT thống nhất ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và ngày chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên là ngày 15/05/2021. • HĐQT thống nhất thông qua việc thuê tư vấn và hoàn thiện Điều lệ, các Quy chế hoạt động của Công ty CP Chip Săng theo luật hiện hành • HĐQT thống nhất thông qua chủ trương bán cổ phiếu quỹ với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Giao Giám đốc công ty thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết.
2	02/2021/NQ-HĐQT	25/05/2021	<ul style="list-style-type: none"> • Thông qua việc tạm hoãn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Chip Săng • Thời gian dự kiến sẽ tổ chức vào thứ 7 ngày 28/08/2021. Hội đồng quản trị sẽ căn cứ tình hình diễn biến dịch bệnh Covid-19 để đưa ra quyết định tổ chức ĐHĐCĐ vào thời điểm phù hợp. • Giao cho Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

WWW.CHIPSANG.VN

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
-----	---------------	------	----------

3	04/2021/NQ-HĐQT	16/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> • HĐQT thống nhất thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3/2021 của Công ty CP Chip Săng với doanh thu: 6.086.387.512 đồng và lợi nhuận trước thuế là: 2.440.290.943 đồng. • HĐQT thống nhất thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3/2021 của Công ty TNHH Sacom - Chip Săng với doanh thu là: 34,9 tỷ đồng. • HĐQT thống nhất thông qua chủ trương nghiên cứu mua cổ phiếu quỹ.
4	05/2021/NQ-HĐQT	20/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> • Ban hành kèm theo Nghị quyết này là: "Quy chế công bố thông tin của Công ty CP Chip Săng".
5	06/2021/NQ-HĐQT	27/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> • Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ, Quy chế trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021. • Thông qua Báo cáo HĐQT, BKS, BDH và các tờ trình trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. • Xem xét và ghi nhận lý lịch ứng cử, đơn đề cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026.
6	07/2021/NQ-HĐQT	22/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> • Thống nhất việc bầu Ông Phạm Ngọc Tuấn làm Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Công ty CP Chip Săng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIP SANG

BAN KIỂM SOÁT

DANH SÁCH THAY ĐỔI THÀNH VIÊN BKS TRONG NĂM

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Thái Hà	Thành viên BKS		18/12/2021
2	Ông Tân Lộc Louis	Thành viên BKS	18/12/2021	

DANH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TOÀN TRONG NĂM

Trong năm, Ban kiểm soát thực hiện chức năng và quyền hạn theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đã giám sát và đưa ra ý kiến về việc thực hiện các mục tiêu về hoạt động kinh doanh nhằm đạt được kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Thẩm tra Báo cáo kinh doanh và chi phí hàng quý, để đánh giá tình hình thực và hợp lý các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

SỐ LƯỢNG CÁC CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Anh Đào	Trưởng BKS	3	100%	
2	Ông Ngô Quốc Hùng	Thành viên BKS	3	100%	
3	Ông Tân Lộc Louis	Thành viên BKS	1	100%	Bổ nhiệm ngày 18/12/2021

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ GIÁM ĐỐC

LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Thành viên	Chức vụ	Tổng lương/năm (Đồng/năm)
BAN ĐIỀU HÀNH			
1	Ông Đặng Duy Hợp	Thành viên HĐQT - Kiểm Giám đốc	198.000.000
2	Bà Vũ Việt Hương	Kế toán trưởng	24.000.000

Trong năm, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không nhận thù lao.



DÀNH GIA VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty một cách suôn sẻ nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát của Ban Kiểm soát, Ngoài ra, Công ty luôn tăng cường kiến thức quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc thông qua việc cử các cán bộ đi đào tạo theo thông báo của UBCKNN, các cơ quan liên quan và các lớp học quản trị công ty. Từ đó, nâng cao hiệu quả kinh doanh, khả năng tiếp cận nguồn vốn, giảm chi phí vốn cũng như tạo dựng lòng tin đối với cổ đông, nhà đầu tư.



CHƯƠNG 6: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Ý kiến kiểm toán 61
- Báo cáo tài chính được kiểm toán 63

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

BẢO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chip Săng (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chip Săng được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký số 0304392302 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 05 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ mười hai ngày 18 tháng 05 năm 2021.

Trụ sở chính của Công ty tại: Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Họ và Tên	Chức vụ	Thời gian
Ông Phạm Ngọc Tuấn	Chủ tịch	(Bỏ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Ông Đặng Duy Hợp	Ủy viên	(Bỏ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Ủy viên	(Bỏ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Ông Phạm Trung Kiên	Ủy viên	(Bỏ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Ông Võ Thái Hà	Ủy viên	(Miễn nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Ông Phạm Hồng Kỳ	Ủy viên	(Miễn nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Ông Lương Văn Lý	Ủy viên	(Miễn nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Bà Hồ Mỹ Hà	Ủy viên	(Miễn nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Họ và Tên	Chức vụ	Thời gian
Ông Đặng Duy Hợp	Giám đốc	
Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:		
Bà Lê Thị Anh Đào	Trưởng ban	(Bỏ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Ông Ngô Quốc Hưng	Thành viên	(Bỏ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Ông Tuấn Lộc Louis	Thành viên	(Bỏ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)
Ông Võ Thái Hà	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2021)

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Lưu chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán:

- Dựa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chính sách kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trong yếu tố mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, phù hợp với Chuẩn mực kế toán. Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Giám đốc



Đặng Duy Hợp

Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2022



Số: 280322.076 /BCTC.HCM

BẢO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chíp Săng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Chíp Săng được lập ngày 05 tháng 03 năm 2022, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có cân sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chíp Săng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Viên đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc báo cáo tài chính hợp nhất đến thuyết minh số 1, trong đó trình bày về việc khoản đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty Cổ phần Bản dân Việt Nam đang được hợp nhất theo phương pháp giá gốc. Viên đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

Báo cáo về các yêu cầu khác của pháp luật và các quy định

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 34, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết, theo phải đăng ký giao dịch có phiếu trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xác nhận hoàn tất việc đăng ký công ty đại chúng. Tuy nhiên đến thời điểm kiểm toán Công ty chưa thực hiện việc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom.

Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC



Xuê Minh Quý
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2434-2018-002-1
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2022

Nguyễn Thái
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 1623-2018-002-1

Công ty Cổ phần Chíp Sang
Lô 172-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú,
Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2021		01/01/2021	
			VND	VND	VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		8.272.565.765		10.420.373.919	
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	2.659.577.374		564.516.159	
111	1. Tiền		259.577.374		264.516.159	
112	2. Các khoản tương đương tiền		2.400.000.000		300.000.000	
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	4	4.972.432.648		7.946.275.328	
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		4.972.432.648		7.946.275.328	
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		192.380.882		1.661.334.502	
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	2.701.785.822		3.457.314.227	
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		52.317.590		63.597.990	
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	6	1.760.000.000		1.760.000.000	
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	7	2.113.295.234		2.695.551.344	
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(6.435.017.764)		(6.315.129.059)	
140	IV. Hàng tồn kho	9	21.020.322		21.020.322	
141	1. Hàng tồn kho		1.198.402.663		1.198.402.663	
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.177.382.341)		(1.177.382.341)	
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		427.154.539		227.227.608	
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	152.539.233		8.988.494	
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		197.308.212		140.932.020	
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	77.307.094		77.307.094	
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		53.893.552.899		46.940.644.856	
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		922.187.970		922.187.970	
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	922.187.970		922.187.970	
220	II. Tài sản cố định		827.347.816		912.203.992	
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	-		-	
222	- Nguyên giá		709.460.084		709.460.084	
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(709.460.084)		(709.460.084)	
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	827.347.816		912.203.992	
228	- Nguyên giá		1.669.867.451		1.669.867.451	
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(842.519.635)		(757.663.459)	
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	4	51.861.075.328		45.046.964.767	
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		57.013.075.328		55.798.964.767	
254	2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(10.752.000.000)		(10.752.000.000)	
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		5.600.000.000		-	
260	VI. Tài sản dài hạn khác		282.941.785		59.288.127	
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	282.941.785		59.288.127	
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		62.166.118.664		57.361.018.775	

WWW.CHIPSANG.VN

Công ty Cổ phần Chíp Sang
Lô 172-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú,
Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2021		01/01/2021	
			VND	VND	VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		2.817.426.289		3.409.037.361	
310	I. Nợ ngắn hạn		1.790.767.005		1.746.268.039	
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	524.828.778		502.965.699	
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		63.126.808		63.995.694	
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	358.766.915		417.418.794	
314	4. Phải trả người lao động		126.470.060		99.887.200	
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	77.087.498		103.806.490	
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	16	34.230.645		33.048.374	
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	578.760.261		497.649.748	
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		27.496.040		27.496.040	
330	II. Nợ dài hạn		1.026.659.284		1.662.769.324	
337	1. Phải trả dài hạn khác	17	1.026.659.284		1.662.769.324	
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		59.348.692.375		53.951.981.414	
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	59.348.692.375		53.951.981.414	
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		80.290.800.000		80.290.800.000	
412	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		80.290.800.000		80.290.800.000	
414	2. Thặng dư vốn cổ phần		374.000.000		374.000.000	
415	3. Cổ phiếu quỹ		(11.140.610.000)		(11.140.610.000)	
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		426.849.623		426.849.623	
420	5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		11.984.480		11.984.480	
421	6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(10.172.710.608)		(15.588.465.629)	
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(15.588.465.629)		(20.505.416.734)	
421b	LNST chưa phân phối năm nay		5.415.755.021		4.916.951.105	
429	8. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		(441.621.120)		(422.577.060)	
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		62.166.118.664		57.361.018.775	

Phạm Thị Minh Thy
Người lập

Và Kiệt Hương
Kế toán trưởng

Đặng Duy Hợp
Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2022



CÔNG TY CỔ PHẦN CHÍP SANG

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú,
Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

BẢO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2021

MA SỐ	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		7.510.555.059	8.850.187.501
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		7.510.555.059	8.850.187.501
11	4. Giá vốn hàng bán		5.830.481.014	6.518.927.150
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.680.074.045	2.331.260.351
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính		3.967.556.249	2.492.260.945
22	7. Chi phí tài chính		1.759.414	330.806
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		1.214.110.561	1.711.807.160
25	9. Chi phí bán hàng		1.640.001	671.000
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp		1.382.613.031	1.514.924.681
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		5.475.818.409	5.019.401.969
31	12. Thu nhập khác		5.751.353	29.189.508
32	13. Chi phí khác		84.858.801	150.663.922
40	14. Lợi nhuận khác		(79.107.448)	(121.474.414)
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		5.396.710.961	4.897.927.555
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		-	-
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		5.396.710.961	4.897.927.555
61	19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		5.415.755.021	4.916.951.105
62	20. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát		(19.044.060)	(19.023.550)
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		27	783

Phạm Thị Minh Thy
Người lập

Vũ Việt Hương
Kế toán trưởng

Đặng Duy Hợp
Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2022

WWW.CHIPSANG.VN

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú,
Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

BẢO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2021

(Theo phương pháp gián tiếp)

MA SỐ	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		5.396.710.961	4.897.927.555
02	2. Điều chỉnh cho các khoản			
03	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		84.856.176	84.856.176
04	- Các khoản dự phòng		119.888.705	260.084.200
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		113.853	330.806
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(5.181.766.810)	(4.204.068.105)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		419.802.885	1.039.130.632
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		710.130.863	(583.844.408)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		-	20.946.506
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(591.611.072)	(53.092.638)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(367.204.397)	-
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(5.181.766.810)	231.478.782
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		171.118.279	654.618.874
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
23	1. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(5.600.000.000)	(7.326.275.328)
24	2. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		2.973.842.680	2.100.000.000
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		4.550.214.109	3.725.841.937
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		1.924.056.789	(1.500.433.391)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		2.095.175.068	(845.814.517)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		564.516.159	1.410.661.482
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(113.853)	(330.806)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm		2.659.577.374	564.516.159

Phạm Thị Minh Thy
Người lập

Vũ Việt Hương
Kế toán trưởng

Đặng Duy Hợp
Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIP SANG

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phủ, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2021

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Chip Săng được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký số 0304392302 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 05 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ mười hai ngày 18 tháng 05 năm 2021.

Trụ sở chính của Công ty tại: Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Vốn điều lệ của Công ty theo đăng ký là 80.290.800.000 đồng, vốn điều lệ thực góp đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 80.290.800.000 đồng; tương đương 8.029.080 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là: 03 người (tại ngày 01/01/2021 là: 03 người).

Lĩnh vực kinh doanh

Kinh doanh mua bán các thiết bị điện tử, cho thuê văn phòng, đại lý dịch vụ viễn thông.

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu là:

- Cho thuê văn phòng;
- Mua bán thiết bị điện tử;
- Đại lý dịch vụ viễn thông.

Cấu trúc Tập đoàn

Công ty cổ công ty con được hợp nhất báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2021 bao gồm:

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty TNHH Chip Săng và Ashmanov	Thành phố Hồ Chí Minh	77,77%	77,77%	Kinh doanh dịch vụ Noron và thiết kế website
Công ty cổ công ty liên kết được hợp nhất báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2021 bao gồm:				
Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty TNHH Sacom - Chip Săng	Thành phố Hồ Chí Minh	26,25%	26,25%	Kinh doanh Bất động sản và cho thuê văn phòng

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phủ, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Công ty cổ công ty liên kết không được hợp nhất báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2021 theo phương pháp vốn chủ bao gồm:

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Bàn dân Việt Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	38,00%	38,00%	Thiết kế và sản xuất các sản phẩm Digital

Lý do: Công ty Cổ phần Bàn dân Việt Nam đang trong giai đoạn ngừng hoạt động để làm thủ tục giải thể.

2. CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VNĐ).

2.2. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC và Thông tư số 202/2014/TT-BTC hướng dẫn Phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành đang áp dụng.

2.3. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập trên cơ sở hợp nhất Báo cáo tài chính riêng của Công ty và Báo cáo tài chính của công ty con do Công ty kiểm soát (các công ty con) được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Việc kiểm soát đại được khi Công ty cổ khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các công ty này.

Báo cáo tài chính của các công ty con được áp dụng các chính sách kế toán nhất quán với các chính sách kế toán của Công ty. Trong trường hợp cần thiết, Báo cáo tài chính của công ty con được điều chỉnh để đảm bảo tính nhất quán trong các chính sách kế toán được áp dụng tại Công ty và các công ty con.

Các số dư, thu nhập và chi phí chủ yếu, kể cả các khoản lãi hay lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi hợp nhất Báo cáo tài chính.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được năm giữ bởi Công ty.

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

2.4 . Công cụ tài chính

Chi nhận ban đầu

Tài sản tài chính

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác, các khoản cho vay. Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản vay, các khoản phải trả người bán và phải trả khác, chi phí phải trả. Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phải hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị sau ghi nhận ban đầu

Hiện tại chưa có các quy định về danh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

2.5 . Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời gian thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

2.6 . Các khoản đầu tư tài chính

Trong Báo cáo tài chính hợp nhất các khoản đầu tư vào công ty liên kết được kế toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Theo phương pháp vốn chủ sở hữu, khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị tài sản thuần của công ty liên kết sau khi mua. Lợi thế thương mại phát sinh từ việc đầu tư vào công ty liên kết được phân sinh trong giá trị còn lại của khoản đầu tư. Tập đoàn không phân bổ lợi thế thương mại này mà hàng năm thực hiện danh giá xem lợi thế thương mại có bị suy giảm giá trị hay không.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Tập đoàn. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để đảm bảo các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Tập đoàn trong trường hợp cần thiết.

Riêng đối với Công ty Cổ phần Ban dẫn Việt Nam, do công ty đang trong giai đoạn ngừng hoạt động để làm thủ tục giải thể nên khoản đầu tư vào công ty này vẫn được phân danh theo phương pháp giá gốc trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

2.7 . Các khoản nợ phải thu

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải thu được phân loại là ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính hợp nhất căn cứ kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày báo cáo

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã làm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

2.8 . Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm: chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Sau khi nhận ban đầu, tại thời điểm lập Báo cáo tài chính nếu giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

2.9 . Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Máy móc, thiết bị	05 - 10 năm
- Phần mềm quản lý	03 năm
- Chuyền giao công nghệ	03 năm

2.10 . Thuế hoạt động

Thuế hoạt động là loại hình thuế tài sản cố định mà phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản thuộc về bên cho thuê. Khoản thanh toán dưới hình thức thuế hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê hoạt động.

Công ty Cổ phần Chip Sang

Là 172-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

2.11. Chi phí trả trước

Các chi phí đã phát sinh liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các năm tài chính sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng năm tài chính được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý.

Các loại chi phí trả trước của Công ty bao gồm:

- Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản mà Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu đồng và do đó không đủ điều kiện để ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá công cụ dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 01 năm đến 03 năm;
- Chi phí trả trước khác được ghi nhận theo nguyên giá và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu dụng từ 01 đến 02 năm.

2.12. Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên báo cáo tài chính hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày báo cáo.

2.13. Chi phí phải trả

Các khoản phải trả cho hàng hóa dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã được cung cấp cho người mua trong năm báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả và các khoản phải trả khác như tiền lương nghỉ phép, chi phí trong thời gian ngừng sản xuất theo mùa, vụ, chi phí lãi tiền vay phải trả... được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của năm báo cáo.

Việc ghi nhận các khoản chi phí phải trả vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm được thực hiện theo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong năm. Các khoản chi phí phải trả sẽ được quyết toán với số chi phí thực tế phát sinh. Số chênh lệch giữa số trích trước và chi phí thực tế được hoàn nhập.

2.14. Doanh thu chưa thực hiện

Doanh thu chưa thực hiện gồm doanh thu nhận trước như: số tiền của khách hàng đã trả trước cho một hoặc nhiều năm tài chính về cho thuê tài sản.

Doanh thu chưa thực hiện được kết chuyển vào Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ theo số tiền được xác định phù hợp với từng năm tài chính.

2.15. Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh chênh lệch giữa mệnh giá, chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu và giá phát hành cổ phiếu (tức cả các trường hợp tái phát hành cổ phiếu quỹ) và có thể là thặng dư dương (nếu giá phát hành cao hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu) hoặc thặng dư âm (nếu giá phát hành thấp hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu).

Công ty Cổ phần Chip Sang

Là 172-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Vốn khác thuộc Vốn chủ sở hữu phản ánh số vốn kinh doanh được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh hoặc do được tặng, biếu, tài trợ, đánh giá lại tài sản (nếu được phép ghi tăng, giảm Vốn đầu tư của chủ sở hữu).

Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do Công ty phát hành và được Công ty mua lại. Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế mua lại và phải xử lý ghi giảm vốn điều lệ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phiếu theo quy định tại Điều 134 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều 36 của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 06/12/2019.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tính hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty. Việc phân phối lợi nhuận được thực hiện khi Công ty có lợi nhuận sau thuế chưa phân phối không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau khi đã loại trừ ảnh hưởng của các khoản lãi do ghi nhận từ giao dịch mua giá rẻ. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể được chia cho các nhà đầu tư dựa trên tỷ lệ góp vốn sau khi được Đại hội đồng cổ đông và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trên Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty và thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

2.16. Doanh thu*Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu cho thuê hoạt động

Doanh thu cho thuê hoạt động chủ yếu từ cho thuê văn phòng được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn cho thuê theo quy định của hợp đồng thuê.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

2.17. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong năm và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

Công ty Cổ phần Chíp Săng
 Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
 Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
 Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

2.18 . Chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính;
- Dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ lý giá hối đoái...

Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong năm không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

2.19 . Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế TNDN trong năm tài chính hiện hành.

Công ty hiện đang áp dụng mức thuế suất thuế TNDN là 20% đối với thu nhập chịu thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

2.20 . Lợi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho số đồng sở hữu có phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập Quỹ Khẩn trương, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành) cho số lượng bình quân giữa quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

2.21 . Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu bên đó có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Các doanh nghiệp trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết;
- Các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty, những thành viên viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này;
- Các doanh nghiệp do các cá nhân nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp quản quan trọng quyền biểu quyết hoặc có ảnh hưởng đáng kể tới các doanh nghiệp này.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan để phục vụ cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất, Công ty chú ý tới bản chất của mối quan hệ hơn là hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

2.22 . Thông tin bộ phận

Do hoạt động kinh doanh của Công ty từ hoạt động chủ yếu là cho thuê văn phòng và phát sinh tại thành phố Hồ Chí Minh nên Công ty không lập báo cáo bộ phận theo định vực kinh doanh và theo khu vực địa lý.

Công ty Cổ phần Chíp Săng
 Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
 Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
 Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

3 . TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	31/12/2021	01/01/2021
Tiền mặt	VND	VND
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	21.654.965	20.017.506
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	237.922.409	244.498.653
Các khoản tương đương tiền (*)	2.400.000.000	300.000.000
	2.659.577.374	564.516.159

(*) Tại 31/12/2021, các khoản tương đương tiền là tiền gửi có kỳ hạn 1 tháng có giá trị 2.400.000.000 VND được gửi tại Ngân hàng TMCP Phương Đông- với lãi suất 4%/năm.

4 . CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

a)	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư ngắn hạn	VND	VND	VND	VND
- Tiền gửi có kỳ hạn (*)	4.972.432.648	-	7.946.275.328	-
- Tiền gửi có kỳ hạn (**)	5.600.000.000	-	-	-
	10.572.432.648	-	7.946.275.328	-

(*) Tiền gửi có kỳ hạn từ 06 đến 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam - Chi nhánh Quận 11 Tp. Hồ Chí Minh và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Định - Tp. Hồ Chí Minh, số tiền 4.972.432.648 đồng, lãi suất từ 4,6 đến 5,8%/năm.

(**) Tiền gửi có kỳ hạn trên 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Kiên Long - Chi nhánh Sài Gòn và Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Quận 11 Tp. Hồ Chí Minh, số tiền 5.600.000.000 đồng, lãi suất từ 5,60% đến 6,02%/năm.



Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

4 . CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

b) Đầu tư góp vốn vào Công ty liên kết

	31/12/2021				01/01/2021			
	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Giá trị ghi sổ theo phương pháp Vốn chủ sở hữu VND	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Giá trị ghi sổ theo phương pháp Vốn chủ sở hữu VND
Công ty TNHH Sacom- Chip Săng	Tp. Hồ Chí Minh	26,25%	26,25%	46.261.075.328	Tp. Hồ Chí Minh	26,25%	26,25%	45.046.964.767
				46.261.075.328				45.046.964.767
	31/12/2021		01/01/2021					
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND				
Công ty Cổ phần Bán dẫn Việt Nam (*)	10.752.000.000	(10.752.000.000)	10.752.000.000	(10.752.000.000)				
	10.752.000.000	(10.752.000.000)	10.752.000.000	(10.752.000.000)				

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty và Công ty liên kết trong năm: Xem thuyết minh số 31.

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

5 . PHẢI THU NGÂN HÀNG CỦA KHÁCH HÀNG

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
a) Phải thu của khách hàng chi tiết theo khách hàng có số dư lớn	2.315.128.251	(2.315.128.251)	2.315.128.251	(2.315.128.251)
Bán dẫn Việt Nam				
Công ty Cổ phần Công ty Cổ phần Bán dẫn Việt Nam			486.899.495	
Illat Toàn Cầu			655.286.481	
Phải thu khách hàng khác	386.657.571	(339.073.848)		(327.498.522)
	2.701.785.822	(2.654.202.099)	3.457.314.227	(2.642.626.773)
b) Trong đó: Phải thu khách hàng là các bên liên quan	2.315.128.251	(2.315.128.251)	2.315.128.251	(2.315.128.251)

(Xem thông tin chi tiết tại thuyết minh số 31)

6 . PHẢI THU VỀ CHO VAY NGÂN HÀNG

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
a) Ngân hàng	1.760.000.000	(1.760.000.000)	1.760.000.000	(1.760.000.000)
Công ty Cổ phần Bán dẫn Việt Nam				
	1.760.000.000	(1.760.000.000)	1.760.000.000	(1.760.000.000)
b) Trong đó: Phải thu về cho vay là các bên liên quan	1.760.000.000	(1.760.000.000)	1.760.000.000	(1.760.000.000)

(Xem thông tin chi tiết tại thuyết minh số 31)

7 . PHẢI THU KHÁC

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
a) Ngân hàng				
Phải thu về lợi nhuận được chia	35.258.538	-	17.816.398	-
Phải thu về lãi tiền gửi	856.767.832	(852.426.332)	852.426.332	(744.112.953)
Phải thu người lao động	1.600.000	(500.000)	1.600.000	(500.000)
Tạm ứng	2.910.000	-	2.750.000	-
Ký cược, ký quỹ	279.573.333	(279.573.333)	279.573.333	(279.573.333)
Phải thu Thuế nhà thầu nước ngoài	937.185.531	(888.316.000)	941.385.281	(888.316.000)
Phải thu khác				
	2.113.295.234	(2.020.815.665)	2.695.551.344	(1.912.502.286)

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô 17-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phúc, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
b) Dài hạn				
Kỳ cược, kỳ quỹ	922.187.970	-	922.187.970	-
	<u>922.187.970</u>	<u>-</u>	<u>922.187.970</u>	<u>-</u>
c) Trong đó: Phải thu khác là các bên liên quan				
	<u>861.900.000</u>	<u>(861.900.000)</u>	<u>1.461.900.000</u>	<u>(861.900.000)</u>

(Xem thông tin chi tiết tại thuyết minh số 3/1)

8 . NỢ XẤU

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND
Tổng giá trị các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi				
- Công ty Cổ phần Bản dẫn Việt Nam	4.937.028.251	-	4.937.028.251	-
- Tên thuê nhà thầu phải thu Ashmanov & Partners JSC	279.573.333	-	279.573.333	-
- Các khoản khác	1.218.416.180	-	1.218.416.180	119.888.705
	<u>6.435.017.764</u>	<u>-</u>	<u>6.435.017.764</u>	<u>119.888.705</u>

9 . HÀNG TỒN KHO

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Công cụ, dụng cụ	934.091	-	934.091	-
Hàng hoá	1.177.382.341	(1.177.382.341)	1.177.382.341	(1.177.382.341)
Hàng gửi đi bán	20.086.231	-	20.086.231	-
	<u>1.198.402.663</u>	<u>(1.177.382.341)</u>	<u>1.198.402.663</u>	<u>(1.177.382.341)</u>

10 . TÀI SẢN CỎ ĐỊNH HỮU HÌNH

Tài sản cố định hữu hình là máy móc thiết bị với nguyên giá và hao mòn lũy kế tại ngày 31/12/2021 là 799.460.084 đồng đã khấu hao kết nhưng vẫn còn sử dụng.

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô 17-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phúc, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

11 . TÀI SẢN CỎ ĐỊNH VỐ HÌNH

	Chuyển giao công nghệ		Phần mềm máy tính		Công cụ	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá						
Số dư đầu năm	1.612.267.451	-	57.600.000	-	1.669.867.451	-
Số dư cuối năm	<u>1.612.267.451</u>	<u>-</u>	<u>57.600.000</u>	<u>-</u>	<u>1.669.867.451</u>	<u>-</u>
Giá trị hao mòn lũy kế						
Số dư đầu năm	700.063.459	-	57.600.000	-	757.663.459	-
- Khấu hao trong năm	84.856.176	-	-	-	84.856.176	-
Số dư cuối năm	<u>784.919.635</u>	<u>-</u>	<u>57.600.000</u>	<u>-</u>	<u>842.519.635</u>	<u>-</u>
Giá trị còn lại						
Tại ngày đầu năm	912.203.992	-	-	-	912.203.992	-
Tại ngày cuối năm	<u>827.347.816</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>827.347.816</u>	<u>-</u>

Trong đó: Nguyên giá tài sản cố định vô hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 57.600.000 đồng.

12 . CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	31/12/2021		01/01/2021	
	VND	VND	VND	VND
a) Ngân hạn				
Công cụ dụng cụ xuất dùng	11.000.000	-	11.000.000	7.588.494
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	141.539.233	-	141.539.233	1.400.000
	<u>152.539.233</u>	<u>-</u>	<u>152.539.233</u>	<u>8.988.494</u>
b) Dài hạn				
Công cụ dụng cụ chờ phân bổ	275.609.825	-	275.609.825	11.982.176
Chi phí sửa chữa	7.331.960	-	7.331.960	47.305.951
	<u>282.941.785</u>	<u>-</u>	<u>282.941.785</u>	<u>59.288.127</u>

Công ty Cổ phần Chíp Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ
13 . PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẪN HẠN				
a) Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp có số dư lớn				
Công ty Cổ phần Maremono	425.717.407	425.717.407	425.717.407	425.717.407
Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Hòa Sơn	24.750.000	24.750.000	24.750.000	24.750.000
Phải trả các đối tương khác	74.361.371	74.361.371	52.498.290	52.498.290
	<u>524.828.778</u>	<u>524.828.778</u>	<u>502.965.697</u>	<u>502.965.697</u>
b) Số nợ quá hạn chưa thanh toán				
Công ty Cổ phần Maremono	425.717.407	425.717.407	425.717.407	425.717.407
	<u>425.717.407</u>	<u>425.717.407</u>	<u>425.717.407</u>	<u>425.717.407</u>

Công ty Cổ phần Chíp Săng

Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất

Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

14 . THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC

	Số phải thu đầu năm	Số phải nộp đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số phải thu cuối năm	Số phải nộp cuối năm
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Thuế Giá trị gia tăng	-	56.285.082	144.206.418	200.491.500	-	-
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	77.307.094	-	-	-	77.307.094	-
Thuế Thu nhập cá nhân	-	10.755.906	46.966	2.413.763	-	8.389.109
Các loại thuế khác	-	350.377.806	4.000.000	4.000.000	-	350.377.806
	<u>77.307.094</u>	<u>417.418.794</u>	<u>148.253.384</u>	<u>206.905.263</u>	<u>77.307.094</u>	<u>358.766.915</u>

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

15 . CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẪN HẠN

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
- Trích trước chi phí tiền điện	34.993.752	44.463.262
- Trích trước chi phí bảo trì, bảo dưỡng	800.000	18.858.067
- Chi phí phải trả khác	41.293.746	40.485.161
	<u>77.087.498</u>	<u>103.806.490</u>

Công ty Cổ phần Chíp Sáng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
16 . DOANH THU CHƯA THU C HIỆN NGÂN HẠN		
- Doanh thu cho thuê mặt bằng nhận tiền trước	34.230.645	33.048.374
	34.230.645	33.048.374
17 . PHẢI TRẢ KHÁC		
	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
a) Ngân hạn		
- Kinh phí công đoàn	19.989.000	19.989.000
- Bảo hiểm xã hội	3.875.956	4.784.956
- Bảo hiểm y tế	6.349.365	6.349.365
- Bảo hiểm thất nghiệp	4.066.274	4.066.274
- Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	205.249.213	123.844.700
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả	282.815.100	282.815.100
- Các khoản phải trả, phải nộp khác	56.415.353	55.800.353
	578.760.261	497.649.748
b) Dài hạn		
- Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	1.026.659.284	1.662.769.324
	1.026.659.284	1.662.769.324
c) Số nợ quá hạn chưa thanh toán		
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả	282.815.100	282.815.100
	282.815.100	282.815.100

Công ty Cổ phần Chíp Sáng

Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất

Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

18 . VỐN CHỦ SỞ HỮU

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	80.290.800.000	374.000.000	(11.140.610.000)	426.849.623	11.984.480	(20.505.416.734)	(403.553.510)	49.054.053.859
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	-	4.916.951.105	(19.023.550)	4.897.927.555
Số dư cuối năm trước	80.290.800.000	374.000.000	(11.140.610.000)	426.849.623	11.984.480	(15.588.465.629)	(422.577.060)	53.951.981.414
Số dư đầu năm nay	80.290.800.000	374.000.000	(11.140.610.000)	426.849.623	11.984.480	(15.588.465.629)	(422.577.060)	53.951.981.414
Lãi trong năm nay	-	-	-	-	-	5.415.755.021	(19.044.060)	5.396.710.961
Số dư cuối năm nay	80.290.800.000	374.000.000	(11.140.610.000)	426.849.623	11.984.480	(10.172.710.608)	(441.621.120)	59.348.692.375

b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	Cuối năm	Tỷ lệ	Đầu năm	Tỷ lệ
	VND	(%)	VND	(%)
Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh	9.880.440.000	12,31%	9.880.440.000	12,31%
Các cổ đông khác	59.269.750.000	73,82%	59.269.750.000	73,82%
Cổ phiếu quỹ	11.140.610.000	13,88%	11.140.610.000	13,88%
	80.290.800.000	100%	80.290.800.000	100%

Công ty Cổ phần Chip Săng		Bảo cáo tài chính hợp nhất	
Lô 172-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh		Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021	
e) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận	Năm 2021	Năm 2020	VND
	VND	VND	
Vốn đầu tư của chủ sở hữu			
- Vốn góp đầu năm	80.290.800.000	80.290.800.000	
- Vốn góp cuối năm	80.290.800.000	80.290.800.000	
Cổ tức, lợi nhuận			
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả đầu năm	282.815.100	282.815.100	
- Cổ tức, lợi nhuận còn phải trả cuối năm nay	282.815.100	282.815.100	
d) Cổ phiếu			
	31/12/2021	01/01/2021	
Số lượng cổ phiếu đang kỳ phát hành	8.029.080	8.029.080	
Số tương cổ phiếu đã bán ra công chúng	8.029.080	8.029.080	
- Cổ phiếu phổ thông	8.029.080	8.029.080	
Số tương cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	1.114.061	1.114.061	
- Cổ phiếu phổ thông	1.114.061	1.114.061	
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.915.019	6.915.019	
- Cổ phiếu phổ thông	6.915.019	6.915.019	
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND			
e) Các quỹ công ty			
	31/12/2021	01/01/2021	
Quỹ đầu tư phát triển	426.849.623	426.849.623	
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	11.984.480	11.984.480	
	438.834.103	438.834.103	
19. CÁC KHOẢN MỨC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN VÀ CAM KẾT THUẾ HOẠT ĐỘNG			
a) Tài sản cho thuê ngoài			
	31/12/2021	01/01/2021	
	VND	VND	
	7.510.524.019	8.323.198.218	
	7.510.524.019	8.323.198.218	
b) Tài sản thuê ngoài			
	31/12/2021	01/01/2021	
	VND	VND	
	4.755.292.203	5.068.252.512	
	4.755.292.203	5.068.252.512	

Công ty hiện đang cho thuê mặt bằng tòa nhà của Công ty Cổ phần Dầu tư và Phát triển Sài Gòn Co.op theo hợp đồng số 03/HD-SCID/2018 ngày 18/12/2018. Tại ngày 31/12/2021, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

Công ty Cổ phần Chip Săng		Bảo cáo tài chính hợp nhất	
Lô 172-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh		Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021	
20. TÒNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ	Năm 2021	Năm 2020	VND
	VND	VND	
Doanh thu cung cấp dịch vụ	7.510.555.059	8.812.197.501	
Doanh thu thi công đền Lẽd	-	37.990.000	
	7.510.555.059	8.850.187.501	
21. GIÁ VỐN HÀNG BÁN			
	Năm 2021	Năm 2020	VND
	VND	VND	
	5.830.481.014	6.497.980.644	
Giá vốn dịch vụ đã cung cấp	-	20.946.506	
Giá vốn dịch vụ thi công đền Lẽd			
	5.830.481.014	6.518.927.150	
22. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
	Năm 2021	Năm 2020	VND
	VND	VND	
	581.406.249	392.260.945	
Lãi tiền gửi, lãi cho vay	3.386.250.000	2.100.000.000	
Cổ tức, lợi nhuận được chia			
	3.967.656.249	2.492.260.945	
Trong đó: Doanh thu tài chính nhận từ các bên liên quan (Xem thông tin chi tiết tại thuyết minh số 31)	3.386.250.000	2.100.000.000	
23. CHI PHÍ TÀI CHÍNH			
	Năm 2021	Năm 2020	VND
	VND	VND	
	1.655.561	330.806	
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm	113.853	330.806	
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối năm	1.769.414	330.806	
24. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP			
	Năm 2021	Năm 2020	VND
	VND	VND	
	31.633.864	27.201.822	
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	686.881.588	597.666.566	
Chi phí nhân công	4.222.222	4.000.000	
Thuế, phí, lệ phí	119.888.705	260.084.200	
Chi phí dự phòng	539.986.652	619.967.093	
Chi phí dịch vụ mua ngoài	-	6.005.000	
Chi phí khác bằng tiền	1.382.613.031	1.514.924.681	

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phước, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

25 . THU NHẬP KHÁC

	Năm 2021	Năm 2020
	VND	VND
Thu nhập khác	5.751.353	29.189.508
	5.751.353	29.189.508

26 . CHI PHÍ KHÁC

	Năm 2021	Năm 2020
	VND	VND
Chi phí khấu hao của TSCĐ không sử dụng	84.856.176	84.856.176
Chi phí xử lý nợ	-	9.007.393
Chi phí khác	2.625	56.800.353
	84.858.801	150.663.922

27 . LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty được thực hiện dựa trên các số liệu sau :

	Năm 2021	Năm 2020
	VND	VND
Lợi nhuận sau thuế	5.415.755.021	4.916.951.105
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	5.415.755.021	4.916.951.105
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm	6.915.019	6.915.019
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	783	711

Công ty chưa có dự tính trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành trên Lợi nhuận sau thuế tại các thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty không có các cổ phiếu có tiềm năng suy giảm lãi trên cổ phiếu.

28 . CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm 2021	Năm 2020
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	82.751.112	211.796.810
Chi phí nhân công	686.881.588	597.666.566
Chi phí dự phòng	119.888.705	287.084.200
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.380.835.091	1.363.239.036
Chi phí khác bằng tiền	4.944.377.550	5.553.789.713
	7.214.734.046	8.013.576.325

Công ty Cổ phần Chip Săng
Lô T2-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phước, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

29 . CÔNG CỤ TÀI CHÍNH

Các loại công cụ tài chính của Công ty bao gồm:

	31/12/2021	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	Giá gốc	VND	VND	VND
Tài sản tài chính	2.659.577.374	-	564.516.159	-
Tiền và các khoản tương đương tiền	5.737.269.026	(4.675.017.764)	7.075.053.541	(4.555.129.059)
Phải thu khách hàng, phải thu khác	12.332.432.648	(1.760.000.000)	9.706.275.328	(1.760.000.000)
Các khoản cho vay	20.729.279.048	(6.435.017.764)	17.345.845.028	(6.315.129.059)
			Giá trị số kế toán	
			31/12/2021	01/01/2021
			VND	VND
			2.207.335.821	2.767.191.259

Nợ phải trả tài chính

Phải trả người bán, phải trả khác	2.130.248.323	2.663.384.769
Chi phí phải trả	77.087.498	103.806.490
	2.207.335.821	2.767.191.259

Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chưa được đánh giá lại theo giá trị hợp lý tại ngày kết thúc năm tài chính năm do Thông tư 210/2009/TT-BTC và các quy định hiện hành yêu cầu trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra các hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính, ngoài trừ các khoản trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đã được nêu chi tiết tại các Thuyết minh liên quan.

Quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính của Công ty bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm theo dõi quy trình quản lý rủi ro để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về lãi suất.

Rủi ro về lãi suất:

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chưa lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích hình ảnh cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất cơ lợi cho mục đích của Công ty.

Công ty Cổ phần Chip Săng
 Lô 12-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
 Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
 Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Rủi ro tín dụng
 Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến thất về tài chính cho Công ty. Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

	Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021	
	Từ 1 năm trở xuống VNĐ	Từ 5 năm đến 5 năm VNĐ
Tại ngày 31/12/2021		
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.659.577.374	-
Phải thu khách hàng, phải thu khác	140.063.292	922.187.970
Các khoản cho vay	4.972.432.648	5.600.000.000
	7.772.073.314	6.522.187.970
Tại ngày 01/01/2021		
Tiền và các khoản tương đương tiền	564.516.159	-
Phải thu khách hàng, phải thu khác	1.597.736.512	922.187.970
Các khoản cho vay	7.946.275.328	-
	10.108.527.999	922.187.970

Rủi ro thanh khoản
 Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng (trên cơ sở dòng tiền của các khoản gốc) như sau:

	Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021			
	Từ 1 năm trở xuống VNĐ	Từ 1 năm đến 5 năm VNĐ	Từ 5 năm đến 5 năm VNĐ	Cộng VNĐ
Tại ngày 31/12/2021				
Phải trả người bán, phải trả khác	1.103.589.039	1.026.659.284	-	2.130.248.323
Chi phí phải trả	77.087.498	-	-	77.087.498
	1.180.676.537	1.026.659.284	-	2.207.335.821
Tại ngày 01/01/2021				
Phải trả người bán, phải trả khác	1.000.615.445	1.662.769.324	-	2.663.384.769
Chi phí phải trả	103.806.490	-	-	103.806.490
	1.104.421.935	1.662.769.324	-	2.767.191.259

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là có thể kiểm soát được. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đạo

Công ty Cổ phần Chip Săng
 Lô 12-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
 Phú, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
 Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

30. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có sự kiện tương yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất này.

31. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách và mối quan hệ giữa các bên liên quan và Công ty như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ	
	Năm 2021	Năm 2020
Công ty TNHH Sacom - Chip Săng	VND 16.650.000	VND 18.150.000
Công ty Cổ phần Bản dân Việt Nam	VND 16.650.000	VND 18.150.000
Công ty cổ các giao dịch phát sinh và số dư tại ngày kết thúc năm tài chính với các bên liên quan như sau:		
Giao dịch phát sinh trong năm:		
Mua nguyên liệu, hàng hóa, dịch vụ Công ty TNHH Sacom - Chip Săng	3.386.250.000	2.100.000.000
Có tức được chia Công ty TNHH Sacom - Chip Săng	3.386.250.000	2.100.000.000

Số dư tại ngày kết thúc năm tài chính:

	31/12/2021	01/01/2021
Phải thu ngắn hạn khách hàng	2.315.128.251	2.315.128.251
Công ty Cổ phần Bản dân Việt Nam	2.315.128.251	2.315.128.251
Phải thu về cho vay	1.760.000.000	1.760.000.000
Công ty Cổ phần Bản dân Việt Nam	1.760.000.000	1.760.000.000
Phải thu khác	861.900.000	1.461.900.000
Công ty Cổ phần Bản dân Việt Nam	861.900.000	861.900.000
Công ty TNHH Sacom - Chip Săng	-	600.000.000
Phải trả người bán ngắn hạn	-	8.078.400
Công ty TNHH Sacom - Chip Săng	-	8.078.400
Giao dịch với các bên liên quan khác như sau:		
Thu nhập của Ông Đặng Duy Hợp - Giám đốc/TV HĐQT	Năm 2021 VND 270.760.536	Năm 2020 VND 238.236.064

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và người quản lý khác không nhận thù lao. Ngoài giao dịch với bên liên quan nêu trên, các bên liên quan khác không phát sinh giao dịch trong năm và không có số dư tại ngày kết thúc năm tài chính với Công ty.

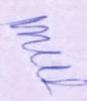


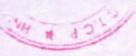
Công ty Cổ phần Chip Sáng
Lô 17-4 Khu Công nghệ cao, đường D1, phường Hiệp
Phúc, Tp Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính hợp nhất
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

32 . SƠ LƯỢC SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán.

 Phạm Thị Minh Thy Người lập	 Vn-Viet-Huong Kế toán trưởng	 Đặng Duy Hợp Giám đốc Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2022
---	--	---



TP. HỒ CHÍ MINH, NGÀY 18 THÁNG 04 NĂM 2022
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Đặng Duy Hợp